NĂM THỨ MƯỜI SÁU — 16 Août 1926 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ TƯ 1er DECEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Cao-miên, Thuộc-địa Pháp	$2.00	5.50	2.90	10.00
Ngoại-quốc	3.00	4.50	2.25	
Các tỉnh và các công-sở	1.10	3.00	1.50	

Ai muốn mua báo xin cứ gửi tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi.

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHAN-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOÃN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Một việc trừ hại rất to cho dân Bắc-kỳ

Hiện nay việc đắp đê ở trong hạt Bắc-kỳ, đã cho các nhà thầu khoán đấu giá thừa biện, chớ không bắt dân phu các làng đắp rồi giá tiền công như trước, đó là chính-phủ theo lời thỉnh-cầu của nhân-dân đại-biểu viện mà thi-hành. Việc ấy phép rất hay, ý rất tốt, trừ một mối hại rất to cho dân.

Cứ lấy lý mà nói, dân phu đi đắp đê thì được tiền thuê, đã có công việc làm, mà lại không có điều gì thiệt hại, thì ai chẳng vui lòng mà làm, mà xét sự thực ra, thì lại trái hẳn thế. Các làng đều bỏ tiền ra để thuê làm, chớ dân phu không bao giờ đi đắp lấy được. Một là những việc vác thuổng khiêng sọt, đào đất đắp đê, là một việc xưa nay không từng trải, rất là khó khăn. Hai là vì sợ những người chức-dịch quấy nhiễu. Lại gì cái thói quan nha của ta, động có việc gì đến quan, nhất là dính đến vấn-đề tiền bạc, thì lại giở ngón hành hạ để bóp nặn xéo xẻo; như khi dân phu mới đến, đã chịu kiểm nhận ngay cho đâu, hết buổi sớm đến buổi chiều, chớ đợi còn là chê chán; đến khi công việc xong rồi, quan đã nhận ngay cho đâu, còn cố sức nhẹ nheo bắt bẻ; mục-đích cốt bắt dân phải nay chầu mai chực, cơm hàng cháo chợ, làm cho tốn tiền bạc, mất thì giờ, muốn thoát khỏi cái nạn giam lỏng ấy, thì phải tìm phương đút lót. Ấy vì những cớ ấy mà các làng thường hay bỏ tiền ra thuê hoa là tự mình làm lấy. Hai là cái nạn chầu chực khi lĩnh tiền công, khi công việc xong rồi, lên phủ hay là huyện sở-tại để lĩnh tiền công, nào đã được lĩnh ngay như người thường thuê mướn nhau đâu, còn là năm chờ bảy đợi, cơm nước tốn phí không biết là mấy; mà tiền công lại có bao giờ được lĩnh đủ đâu, lại còn bẩy vẽ ra, nào là chi tiêu khoản nọ, trừ khấu khoản kia, rồi bớt đầu bớt đuôi, xé ba xé bảy, nơi này chấm mút một ít, nơi kia xâu xẻ một ít, rút cục lại của mười đồng khéo lắm chỉ được độ năm sáu đồng. Lắm khi lại vì việc tiền bạc mà sinh ra kiện cáo lôi thôi, nhiễu phần tổn hại, mà anh lưng cao khố dẹo, ngẫu cổ kêu không thấu, bao giờ cũng phải chịu phần thua, đó là một mối hại rất to cho dân phu nữa. Năm xưa ở một tỉnh kia đã có xảy ra một việc kiện về tiền cổ công. Khi đắp đê thì dân làng đã phải bỏ tiền ra thuê mướn đút lót, trăm bề thiệt hại, cho là bổn phận phải chịu đã rồi, đến khi phát tiền cổ công, quan phủ sở-tại sức đòi các chánh-lòng trong hạt lên lĩnh tiền (bấy giờ chưa có hương hội), tính toán xong rồi, tổng nào được bao nhiêu, chánh-lòng ký vào giấy để nhận bạc, khi ấy quan phủ mới giở dọng, quan nói về việc đê này, quan phải ứng tiền ra lễ quan tính bao nhiêu, quan lục-lộ bao nhiêu, quan chia đều cho các tổng phải chịu, thành ra một trăm đồng chỉ lĩnh được độ năm chục đồng; khi các thầy chánh đem tiền về phân phát cho các thầy lý, lại dùng cái chính-sách ấy mà ăn bẻo đi một phần nữa; đến lượt các thầy lý cũng vậy; tiền đến tay dân phu, mười phần chỉ được độ hai, ba phần. Về sau vì mấy người kỳ hào cáo tố mà việc ấy phát lộ ra, việc giao về quan án xét xử. Quan phủ lại điều đình với quan án, quan án với quan phủ là cùng người với nhau, tuy thuyền một hội với nhau, tài gì lại chẳng coi quan phủ hơn dân mà hết sức bênh-vực che chở. Quan án vẫn tận các xã, đòi các thầy tổng thầy lý đến để tra xét; phần thì các thầy đã ký vào giấy nhận tiền phần thì cái khoản tiền nhận ở phủ về, chính các thầy cũng đã có chấm mút, nên quan phủ khai thế nào, các thầy cũng phải vâng nhận cả. Kết cục việc kiện ấy, quan phủ vẫn cứ lưu chức như thường, chỉ phải nhả bớt ra một phần lời mà thôi, mà dân phu thì chẳng được lợi ích chút nào cả, hình như một xuýt nữa thì mấy người đầu đơn lại bị kết án về tội vu-cáo kia đấy.

Theo cái lối làm quan khoét tiền bây giờ, phàm đối với dân, nhất là làm đến vấn-đề tiền bạc, thì cái ngòn lừa dối dọa nạt để xéo-xẻn vơ-vét, thật là trăm đường nghìn ngách, không phải người trong cuộc, thì ai tài gì hiểu cho hết việc. Cái việc kể ở trên kia, là vì có người tố cáo việc mới đỡ tung ra, người khác mới biết được một đôi tí. Đã đành rằng bày ra công việc thổ mộc, khiến cho dân nghèo thường có việc làm thật là một việc rất hay, nhất là những khi gặp phải thiên-tai, như nắng to nước lụt hay là sâu ăn lúa, mùa màng hư hỏng, ruộng đất bỏ hoang, nhân dân phần nhiều không có nghề nghiệp, thì công tác lại là cần thiết để cứu dân nghèo; cầu cứu miệng ta thường nói: hưng công đại chẩn, là thế đó; chỉ khổn vì dân nước Nam trí còn ngu, tính còn nhát, hơi dính đến quan tư là run sợ, đành chịu thua thiệt để nén mà không dám thở than; mà quan nha lý dịch, thì lại gian vờ chúng, hễ động có việc gì là tìm cách vơ-vét; xem như cái việc đã qua từ mấy năm trước đó, thì đủ biết cái thủ đoạn của họ tàn ác là nhường nào: Bây giờ chính-phủ đã xét thấu cái tình-hình ấy, mà việc đắp đê chuyên giao cho người dân-gia nhận làm, thật là trừ một mối hại rất to cho dân vậy. Lời cũ có nói: thêm một việc lợi không bằng trừ một việc hại, việc trừ hại về sự bắt dân đắp đê này, tưởng cũng ích cho dân minh bằng mấy việc lợi khác vậy.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 27 novembre 1926

Nước Pháp

Hội cộng-hòa quốc dân

Trong một buổi hội-nghị của bội cộng-hòa quốc-dân M. Millerand có tuyên-bố rằng nước Pháp có thể, và nước Pháp quyết chí tự cứu lấy mình; nước Pháp nhận nợ, và sẽ giả nợ. Ông có nói nên cử đi trù-bình ở Rhénanie, ông khen ngợi chánh-phủ về các phương-sách thi-hành để thanh giảm số chi tiêu. Sau ông phản-đối cái thể lệ bỏ cử từng hạt; ông nói nên lập cho hội đồng lao-động có cả chủ lẫn thợ, và đặt cái thể lệ bảo hiểm xã-hội.

Nghề đúc sắt

Cứ như các biểu tổng kê về sự xuất sản của các nhà đúc sắt, trong tháng octobre, thì nghề ấy tiến bộ lắm. Số gang được 815000 tấn; số thép được 742.00 tấn; về tháng janvier có 147 cái lò đốt; hiện nay số ấy tăng lên là 154 cái.

Nước Đức

Tại hội Thiếu-niên Đức-ý-chí

Báo *Gazette de Voss*, báo tin rằng viên lĩnh-tụ hội Thiếu-niên Đức-ý-chí bàn nên lập một cuộc giao-hiếu Pháp Đức, nước Đức thì đảm bảo cho nước Pháp không ngại về một cuộc chiến-tranh phục thù, mà nước Pháp thì giả lại nước Đức cái chủ-quyền về các đất trẻ binh.

Mấy tin về binh gia

Các báo đăng tin rằng tại các phòng bí-mật mộ binh có kẻ cứu một cái chương-trình nhất loạt động-binh. Tại các nơi quan hệ về nghị-viện, có tin đồn rằng việc nói trên này phát lộ ra, làm cho bộ ngoại-giao, và bộ binh-gia thành ra hai bên gặng nhau.

Báo *Breslauer Volkszeitung*, là một tờ báo của M. Loebe có nói binh gia Đức có 40 phòng bí-mật mộ binh ở Silésie. các phòng ấy do các quan võ về hữu-đảng chủ-trương.

Ba lan

Việc đúc sắt

Ông hội-trưởng hội liên hiệp các mỏ kim khí có nói tình thế nghề đúc sắt ở Ba-lan khá hơn nhiều. Số xuất sản tăng lên 6 °/. và sắt của Ba-lan có thể đem bán ở thị-trường Ấu-Mỹ-Nhật-bản, và Nam-mỹ. Ông nói nghề đúc sắt Ba-lan nên ở ngoài cuộc liên hiệp Ấu-châu về nghề đúc thép.

Nước Yougoslavie

Việc kinh-tế

Chánh-phủ định xin nghị-viện đặt các luật pháp riêng để mở mang sự tư-bản, và làm cho tư-bản ngoại-quốc đem đến.

Chánh-phủ chắc là nghề tàm tang sẽ mở mang lớn.

Na-uy

Nghề vô tuyến điện truyền ảnh

Các báo đăng tin rằng kỹ sư Paterssen đã phát minh được một cách dùng vô tuyến-điện truyền ảnh.

Hà lan

Phế đế nước Đức

Cựu đông-cung nước Đức đến thăm phế-đế bị đau đã trở về nước Đức.

Nước Lỗ

Bệnh tình quốc-vương

Bệnh tình quốc-vương Lỗ-mã-ni đã khỏi, quốc-vương đã có thể làm việc được với M. Averesco.

Albanie

Quân của chánh-phủ đã lấy lại được Bouhal, và Lrekadi; nhiều quân phản-nghịch đã đầu hàng.

Nước Nhật

Cái chánh sách đối với Trung hoa

Các quan Nhật định đổi cái chánh sách đối với Trung-hoa, vì cái thế lực của chánh-phủ Quảng-châu ở miền nam hành trướng lắm.

Một bản giao ước

Bản giao-ước của nước Đức và nước Nhật sẽ ký ở Tokio cuối tháng décembre này.

Bệnh tình Nhật hoàng

Bệnh tình Nhật hoàng đã khá. Ấn vẫn chưa ngon, song cũng ăn các chất đặc và các chất lỏng. Ngủ được, và to lắm.

(A. R. I. P.)

Việc Trung-hoa

Ngày 19 novembre

Chánh-phủ Quảng-châu với nước Nga

Sau khi quân Quảng-châu đánh được Hán-khẩu và thành ấy thuộc về thế-lực Quốc-dân-đảng, thì thành Hán-khẩu có ngay cái cảnh-tượng nước Nga. Nhân dịp kỷ niệm năm thứ chín việc cách mệnh nước Nga, quan lính sự Nga có đặt lễ tiếp khách. Bữa ấy thành phố có kéo cờ nước Nga. Quan lính sự đọc diễn-thuyết có nói về việc cách mệnh nước Nga, và tán dương cái chủ nghĩa cộng-sản của nước Nga.

Nhân dịp ấy ở Hán-khẩu có đặt bốn cuộc hội nghị. Cuộc lớn nhất đặt ở cánh đồng. Có đặt ba cái cao đài, các nhà diễn-thuyết tán dương công việc của chánh-phủ Nga, và chánh-phủ Quảng-châu, và công kích những chánh phủ đế quốc chủ nghĩa, có bày ảnh của Tôn-Văn, Lénine, và Karl Marx.

Khi cuộc hội nghị giải tán, có hát những khúc ca của Quốc-dân-đảng và của nước Nga.

Số người đến dự cuộc đại hội nghị ấy độ 25000 người.

(*Dịch báo Tây*)

Ngày 24 novembre

Vấn-đề nội-các

Theo ý Trương-tác-Lâm muốn tổ chức lại tòn nội-các, nên Cố-duy-Quân đã tự đến Thiên-tân xin từ chức. Nhưng Trương muốn lưu Cố-duy-Quân lại giữ bộ ngoại-giao, lưu Đỗ-thiếu-Khuê giữ bộ hải quân, còn các bộ khác đều thay đổi hết.

Tình thế Tôn-truyền-Phương rất nguy cấp

Tình thế Tôn-truyền-Phương hiện nay rất là nguy cấp. Tôn biết là không thể lấy lực mà chống nổi, nên hôm mới rồi Tôn phải cải dạng làm một người thường lên Thiên-tân để cầu cứu với quân Phụng thiên.

Địa bàn của Tôn trước kia những 5 tỉnh, bây giờ Tôn đành chịu rút xuống có hai tỉnh là Giang-tô và Chiết-giang mà thôi.

Tôn-truyền-Phương tuyên ngôn rằng nếu đến khi cùng quẫn quá, thì thà nhường địa bàn cho quân Phụng còn hoa là để cho quân cộng-sản cướp được.

Vương-sĩ-Trân quyết ý không dự chính cục

Trương-tác-Lâm có cử đại biểu đến phái viên Vương-sĩ-Trân mời Vương ra làm chức bài lực quân đại nguyên súy, nhưng Vương quyết ý không dự chính cục nữa.

Dân đảng Chiết-giang cự quân Phụng thiên

Dân đảng ở Chiết-giang hiện đang hết sức vận động cuộc « người Chiết-giang tự trị lấy Chiết-giang » quyết định ngăn trở không cho quân Phụng thiên xuống.

Tình thế Tào-Côn và Ngô-bội-Phu

Hiện Ngô-bội-Phu cố thủ ở Hà-nam, thế lực rất kém, không phần cộng được quân Bắc phạt nữa. Các bộ-hạ của Ngô đều tán mạn cả. Tào-Côn ngờ đâu đã bỏ lui về ở Thượng-hải.

(*Dịch báo Tàu*)

Hoàng-thân Xiêm-la qua Đông-dương

Saigon ngày 29 Novembre

Nữ hoàng-thân Valaya, hoàng-thân Parashatra và các quan khởi-hành ngày chủ-nhật ở Saigon đi Pnompenh, và Ream. Đến Ream các ngài đáp tàu đi Bangkok. Hoàng-thân Dhani thì đi xem các trường ngày hôm chủ nhật và sáng ngày hôm thứ hai, rồi lúc đầu buổi chiều mới đi Cao-miên, Ngài lưu lại ở Angkor một tuần lễ, rồi sẽ qua Ream đi Bangkok.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi xem báo chương, thấy nhiều người được nhờ ơn ngài chỉ bảo cho về việc pháp-luật; nay tôi là người mua báo đồng niên của ngài dám xin ngài chỉ giáo cho việc như sau này, thì tôi được đội ơn ngài vạn bội.

Nguyên tôi có đầu đơn xin trưng những ruộng đất lậu ở nhiều làng về vàng tôi ở; nay quan trên đã phái người về đạc. Vậy tôi xin hỏi:

Tiền phí tổn quan về đạc đó thì về phần ai phải chịu?

Đạc ra mà ruộng đất lậu đó, bất luận công hay tư, thì tôi có thể xin trưng lấy mà canh phá để lập thêm, xã không? hay là của ai thì người ấy được chịu tội mà thú trưng, như lời phàn nhiều người chỉ mách có ấy mà đã ruộng đất sử lậu hoài?

LỜI ĐÁP. — Việc đơn hỏi ở Trung-kỳ thì phải giải đáp theo Hoàng-Việt luật lệ là luật hãy còn thi hành ở đó. Trong luật ấy điều 84 có nói rằng: « Kẻ nào ẩn lậu điền thổ để khỏi phải đóng thuế thì phải tội như sau này:

« Từ một mẫu đến năm mẫu phải xử thi thập; và sử mỗi lần năm mẫu nữa thì thêm một bậc cho đến trượng nhất bách chi tứ cùng. Các ruộng ẩn lậu sẽ phải tịch một nửa nộp quan; và những số thuế ẩn lậu sẽ bắt nộp hết... »

Nếu ruộng ấy mà của nước tịch biên thì ông có thể xin khẩn cũng như mọi người khác.

Tiền phí tổn về việc đạc thì nhà nước chịu vì là việc công.

Ph. h-L.

Hội-chợ Hà nội năm thứ tám

Mới nhìn thoáng qua cũng biết rằng Hội-chợ Hà-nội năm nay kém mọi năm xa: các gian hàng còn bỏ không nhiều hoặc là chưa dọn kịp, các khu cần các xứ cũng lơ thơ lắm, như Cao-miên mọi năm rực-rỡ là thế, nào các thứ tơ, lụa, gấm dệt, các thứ chiếu mà không biết bao nhiêu cũng là sản vật trong xứ như các thứ cá, các thứ gỗ, vân vân, mà năm nay rút cục lại có thể nói là chỉ có cá mắm là nhiều. Trung-kỳ và Ai-lao thì vẫn nguyên cục, năm nào cũng hãy nhiều thứ làm sẵn và thêm mấy thứ mẫn hàng dệt. Cả đến Nam-kỳ cũng vậy, năm nào cũng vẫn bầy nuôn màn hàng sắt đi lại bày ra, duy có những đồ gốm và đồ vàng bạc là hàn chạy hơn cả. Như bao nhiêu voi sành chưa ra đến nơi đã thấy bán hết, quan Toàn-quyền đi vừa khỏi, là thấy đã « bán » cả rồi. Việc này cũng chẳng lấy làm dị-nghị lắm, mà năm nào cũng vậy, chẳng phải mới có năm nay là một. Như thế thì chỉ mấy người vào cánh là mua được thôi.

Về phần Bắc-kỳ thì chẳng nói ai cũng biết công-nghệ tấn bộ nhiều, song phải một điều là các nhà công thương mình vẫn chưa hiểu cái chủ nghĩa hội-chợ này là một cuộc hội-chợ mẫu hàng như lời ông hội-trưởng diễn-thuyết hôm khai hội. Các nhà phần nhiều cho là một cuộc hội-chợ bày hàng bán ngay, bởi thế mới làm nhà lại tính thêm cả tiền thuê nhà với công đài tải vào nữa, thành thử hàng hóa bán ở hội-chợ lại đắt hơn ở ngoài. Điều đó không phải năm nay là mới kêu là một.

VIỆC HANOI

Khởi-hỏa

7 giờ	25	đỏ
15 giờ	28	đỏ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ		2$10
— nhì,	—	11 70
— ba,	—	10 70
Thóc hạng nhất,	—	7 20
Ngô nếp	—	5 10

Giá hạn. — Kể từ ngày 30 Novembre 1926, giá hạn ở kho Nhà-nước định là 13 $, 40.

Thị giá quốc trái

Ngày 23 Novembre 1926

3 °/.	hoàn dần	62 $ 50
3 ½ °/.	hoàn dần	82 $. 05
4 °/.	vĩnh viễn 1917	48 $. 10
4 °/.	» 1918	47 $. 00
6 °/.	» 1920	69 $. 00
5 °/.	hoàn dần 1920	72 $. 00
4 °/.	1925	83 $. 00

Ngày 29 Novembre 1926

5 °/.	vĩnh-viễn	49 $. 15
5 °/.	1915-1916	56 $. 85

Việc bàn cử thêm hội viên thành phố. — Còn có hơn mười ngày nữa đã đến kỳ bầu thêm hai ghế hội viên thực thụ và hai ghế dự khuyết, mà việc bầu cử vẫn còn thấy dửng dưng như không, ai ưa thấy ông nào đứng đầy. Nhân cái dự-án sửa đổi lại cách các viên chức làm việc nhà nước cũng được ông cử tại hội Ái-hữu các viên chức Tây có đại giấy mời các viên chức tòng sự với nhà nước đến nhà Nhất-Linh để bàn việc ấy. Cứ như ý kiến các hội Ái hữu ấy thì hễn ghế hội viên thực thụ của người Tây sẽ bàn nay mai phải để dành cho các viên chức.

Thế bầu sẽ, tòa Đốc-lý hiện đã cho phát rồi.

Tuyển lính mọi. — Nhân mới đây có mấy làng Mọi chịu phục tòng chính phủ Pháp cho nên quan binh định tuyển lấy một đại đội quân Mọi.

Bọn quân thuộc địa nào gọi bằng tên xứ ấy. — Xưa nay các hàng binh lính thuộc địa trả tại Pháp vẫn cứ gọi chung một tiếng là quân thuộc-địa, rồi để thêm số hàng quân vào sau. Nay quan Thượng-thư bộ Binh vừa ra lệnh rằng quân xứ nào gọi bằng tên xứ ấy. Như là các đội quân sắng cũng xây thuộc địa số 51, 52, 53, 54, 55 và 56 là quân của Đông-dương thì sẽ gọi là đội quân Cối xay Đông-dương số 51, 52 vân vân.

Hội đua ngựa. — Đến chủ nhật 5 và 12 décembre tại Hanoi sẽ có luôn hai cuộc đua ngựa.

Cái tai hại về trận bão ở Trung-kỳ. — Quan Công-sứ Nha-trang vừa báo tin rằng vừa rồi đã cho điều tra về cái tai hại trận bão ở địa hạt tỉnh ấy, không kể các nơi công sở của nhà nước, thì số tổn hại của nhân dân như sau này:

26 người vừa chết đuối, vừa chết bẹp; 3 người bị thương; nhà ngói bị hủy hoại hẳn hay bị hư hại nhiều: 22 cái; bị hư hại xoàng 590 cái; đình chùa bằng gạch hay bằng tranh, bị hủy hoại hẳn 8 cái; bị hư hại xoàng 32 cái; nhà tranh bị hủy hoại hẳn 2110 cái; bị hư hại xoàng 1149 cái; thuyền đánh cá bị hủy hoại hẳn 32 cái, bị hư hại 34 cái, thuyền thường bị hủy hoại 36 cái; bè vỏ bị hủy hoại 60 cái.

Việc áu cắp của công-ti xe lửa Vân-nam. — Lại một người nữa phải bắt về việc đồng phạm với tên Mun ăn cắp của công ty xe lửa Vân-nam là cậu Bùi-Nang, 18 tuổi, học-trò lớp nhì trường A. Sarraut. Khám nhà tên này có một cái thẻ Hanoi đề tên là Ng-văn-Mai, mà dán ảnh Bùi-Nang. Xét ra thì thẻ thật là ấy Bùi-Nang, lấy ở Hanoi mà khai tên là Ng-văn-Mai để đi lĩnh tiền ở công-ti Vân-nam.

Tên Đỗ-đăng-Khoa phải bắt hôm thứ bảy mới rồi, nay đã phát tổng tiền thì kỳ là Bùi-văn-Lang. Nay mới xét ra và sẽ đối tên giả-mạo ấy mà M. Ng-văn-Mai thư ký ở phủ Toàn-sứ và M. Long ở nhà Boy Landry phải cái vạ vậy.

Cứu giúp dân bị lụt. — Bản-quán nhận được của mấy nhà từ-thiện Việt-Nam tổng-sự trị nhà thương Mallet xứ Algérie gửi về một sai măng-đa 85 f 00 để quyên giúp dân bị lụt. Bản-quán đã lĩnh cái măng đa này rồi, thì giá bạc là 13 f 40 tức được 6 $ 34. Số tiền này bản-quán sẽ chuyển giao đến hội-đồng cứu-tế.

Danh-sách các nhà từ-thiện, xin đăng như sau này:

MM. Phùng-hữu-Bàn	20 f 00
Niệm	10.00
Ng-bá-X	10.00
Hoàng-văn-Chước	10.00
Ng-hữu-Chính	10.00
Khương	5.00
Trần-bạnh-Ty	5.00
Bùi-văn-Thông	5.00
Trần-văn-Hoạch	5.00
Quang	5.00
Cộng.....	85.00

Một nhà hai vợ chồng nhiều con muốn mượn cô giáo dạy trẻ thêm ở nhà. Ít là phải có bằng Sơ-học Pháp-Việt sẽ nên hỏi lương bằng lương nhà nước. Hỏi tại M. Soubrier, Commis Postes Hanoi.
5.958

PARDESSUS
Kiểu Hoa-kỳ cầu vai liền:
Giải 1 m 10 giá 5 $ 40
» 1 05 » 5, 30
» 1 00 » 5, 20
Kiểu Pháp:
Giải 1 m 10 giá 5 $ 20
» 1 05 » 1, 10
» 1 00 » 5, 00
Demange Hanoi.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT
Vì hiệu bào chế Montés, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Sonde, Sulfite de Sonde, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
Ở việt thư mà hỏi giá.

Kỳ thi trí phủ. — Kỳ thi trí phủ mới rồi được một ông tráng tuyển là M. Lê-đình-Trân cảnh trí-nhân quyền trị-phủ Yên-thế (Bắc-giang).

Phái-bộ Nam kỳ đối với trường Thể dục. — Hồi 4 giờ chiều hôm chủ nhật mới rồi các ông Phái bộ Nam kỳ ra Hội-chợ có đến thăm trường Thể-dục. Nhân bấy giờ đương có cuộc đấu quốt cùng giải quán quán đánh quần, nên các ông ngồi xem trong ngót nửa tiếng đồng hồ. Xong rồi ông Đốc trường Thể-dục đãi các ông đi xem trường. Lúc sắp ra, các ông có nói với ông Đốc mấy lời ân cần và đưa 50 $ để quyên vào quỹ trường. Trường Thể-dục lại cảm.

Tòa Thượng-thẩm. Sáng hôm nay tòa Thượng-thẩm xử những việc như sau này:

Việc kiện báo Đông-pháp. — Về việc ban trị sự Tư-vấn nghị-viện kiện Đông-pháp hãy hoãn ban trị-sự Tư-vấn nghị-viện trước, thì tòa Sơ-thẩm Hanoi cho là không có quyền phán đoán. Bản nguyên-đơn chống án, nên tòa Thượng-thẩm xét lại, rồi hoãn để nghị án.

Rượu lậu. Năm 1925 sở Thương chính khám bắt được quan rượu ở đất công làng Cát-thượng Nam-định, có làm hiện hẳn, nên tòa án trong-trí Nam-định phạt làng ấy 1000 quan. Đến khi làng ấy chống án thì tòa Thương-thẩm ỷ án phạt ấy. Nhưng vì làng ấy lại chống án về tòa Bảo án bên Pháp và vì tòa Bảo án xét không đúng luật, bảo cái án ấy đi, gửi về xét lại, nên nay tòa Thương-thẩm xét lại phạt làng Thượng-cát số 100 quan thôi.

Điếm lậu thuế và mở tiệm thuốc phiện không có phép. Sở Thương-chính đều khám nhà số 69 phố Mới ở Bắt được 99 hạo điếm không có dấu sở Thương-chính và bắt được nhiều bàn đèn hút thuốc phiện khi bắt những người hút ở đấy đều khai rằng điếm thuốc là của Lý-Kay là cai quản ấy bán cho họ. Tòa án trừng-trị Hanoi phạt Lý-Kay 15 ngày tù và 500 quan. Tòa Thượng-thẩm ỷ án phạt tiền và tha cho tội tù.

Người làm công bất tương. — Nguyễn-ngọc-Uyển làm thư-ký hãng tơ tằm ở Mỹ, Thanh-hóa, dùng cách giả mạo lãng tiêu chi lên và rút tiền thu xuống, tiền mất sẵn chỉ 1124 $ 30 phải tòa án Trừng-trị Hanoi phạt 2 năm tù và 25 quan. Tòa Thượng-thẩm ỷ án.

Hành hung. — Nguyễn-văn-Lê là vát-man xe điện bị thua đánh người hành khách đi xe điện bị thương phải tòa án Trừng-trị Hanoi phạt 25 quan thì nay được tòa Thượng-thẩm cho về không đả chống cớ.

Án bỏ đi không xét. — Tòa Thượng thẩm không xét cái án tòa trừng-trị Hải-phòng phạt Nguyễn-thị-Chinh 6 tháng tù và tội ăn cắp, vì thị ấy đã quá hạn rồi mới chống án.

Trong khi tòa Thượng-thẩm đương xử thì có người tây-phái ở phòng Dự-thẩm đi tìm Vũ-văn-Nguyên tức Tuấn-Đại là trương tuần ở làng Thọ-tang, phủ Vĩnh-tường tỉnh Vĩnh-yên bị đòi đề xét về việc, lưu tháng giấy hay giá 100 đồng, thấy ngài lẫn với những người đang sự sự ở tòa Thượng thẩm mới chạy vào báo cho phòng Dự-thẩm đề xét thì nhất định không nghe. Sau phòng Dự-thẩm phải cho lính cảnh sát lên kêu xuống thì cứ đứng có và kêu rằng có lên không có ai nghe, cứ nói rằng tòa xử ở đấy thì phải đợi ở đấy. Sau một rõ là do sự không hiểu gì cả, cứ có trát đòi, đến thấy tòa Thượng xử thì phải nhận ở đấy không dám đi đâu, như có biết đâu là trát của tòa Dự-thẩm đòi.

Chó săn muốn bán. Hỏi ở nhà báo.

Y-khoa bác-sĩ Sarraithé
85 phố 5, phố Thợ-nhuộm. Giờ nói 2 đến 4.
Xét nghiệm máu-mủ, đàm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.
Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt rét, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và trẻ con, nói tiếng.
Nói được tiếng An-nam, không phải đàng thông-ngôn.
Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 8 giờ đến 9 giờ 30 chiều.
Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hạn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.
5654

Phần thứ hai, quyển thứ hai và thứ ba đã xuất bản rồi. — Quyển tiểu-thuyết xã-hội *« Những kẻ khốn nạn »* của ông Victor Hugo phần thứ hai quyển thứ hai và thứ ba (*Les Misérables de Victor Hugo, 2e Partie, L'ores 2 et 3*) đã xuất bản rồi. Quyển này dầy 257 trang, giá bán 0 $ 50.

Các ngài ở xa gửi mua, xin đính thêm tiền cước gửi retour là 0 $ 20

Cả 7 quyển, từ hồi đầu, 5 quyển từ số 1 đến số 8, phần thứ nhất và hai, quyển phần thứ hai, giá sách 3 $ 35 và 0 $ 70 tiền cước, công 4 $ 05.

Một người đặt xếp bị kẻ trộm đánh bốn nhát dao. — Ngày hôm qua, vào hồi 4 giờ rưỡi sáng, có một tên kẻ trộm vào một nhà tí rượu ở phố Cầu-gỗ số 54. Người nhà biết đuổi theo, thì nó nhảy xuống hồ Hoàn kiếm bơi vào chùa. Khi nó chạy ra đến đầu cầu Thê-húc, thì bị người lính cảnh sát số 11 bắt được. Đứa kẻ trộm tảo gan rất dao đâm người lính cảnh sát ba nhát vào đầu còn một nhát vào khuỷu tay. Xong nó vứt dao xuống hồ rồi chạy sang phía nhà chớp bóng, đến Bờ-kiệu. Người lính cảnh sát bị đâm số vừa đuổi theo may có người lính số 58 giúp mới bắt nổi tên kẻ trộm đáo để này. Nó đã bị can án nhiều lần. Người lính cảnh sát số 11 tuy bị mấy nhát thương, nhưng bệnh tình xem cũng không lấy gì làm nguy-kịch.

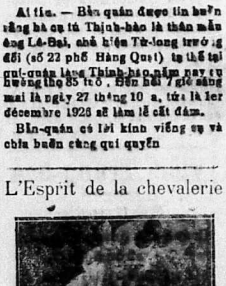
Tại sở Cảnh-cước. — Ngày 27 Novembre vừa rồi, quan Thống-sứ đã ký nghị định trừng phạt các chiếc dịch bắt xử ở các tỉnh trong hạt Bắc-kỳ cho về sở Cảnh-cước Hanoi học việc, thì suốt trong khi ở Hanoi, mỗi người mỗi tháng được lĩnh 3 $ phụ cấp về lương ăn.

Sau khi các người ấy đã tốt nghiệp được cấp bằng rồi, thì về các tỉnh, vẫn sẽ được chức cũ và kiêm thêm việc lấy đo người, lấy căn cước nữa, mỗi tháng phụ cấp được 1 $ 50.

Ai tìa. — Bản quán được tin huấn rằng bà cụ tú Thịnh-hào là thân mẫu ông Lê-Đại, chủ hiệu Tứ-long trước đây (số 22 phố Hàng Quạt) tự thế tại quê quán làng Thinh-hào năm nay thượng thọ 85 tuổi. Đến hồi 7 giờ sáng mai là ngày 27 tháng 10 a, tức là 1er décembre 1926 sẽ làm lễ cất đám.

Bản-quán có lời kính viếng cụ và chia buồn cùng quí quyến.

L'Esprit de la chevalerie



Phim ảnh rất hay của hội «United artists» chiếu tại rạp Cinéma Palace Hanoi từ thứ tư 24 đến thứ ba 30 novembre 1926.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI
Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên cả « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cassaux ».
Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên dè bảng được như thế thì mới khỏi nhầm.
5929

Mấy việc thiện. — Chiều hôm qua tại sở công-chính đã đấu giá thiện các việc sau này:

Làm một cái nhà năm lớp cho trường kỹ-nghệ thực hành ở Hải-phòng.
Việc làm đáng 15.476 $ 94
Các nhà đến bỏ thầu như sau này:

MM.	Lương-hane-Sane	bỏ hạ 29 %.
	Phạm-an-Ninh và Nguyễn-xuân-Trạo	30
	Taal-lai tức Ng-v-Tư	29
	Nguyễn-văn-Tập	28
	Trần-qui-Khang	26
	Vernet	1
	Đỗ hữu-Trực đứt cai-ba	29

Vậy M. Ninh và Trạo, được tạm thầu.
Thầu mua 6 lò 27.000 thước cubes đá dăng việc trị thủy năm 1927:

Lô thứ nhất

MM.	Trương-trọng-Vọng	bỏ	2 $ 40
	Nguyễn-hữu-Như		2 40
	Nguyễn-văn-Khương		2 30
	Nguyễn-văn-Sự		2 35
	Đoàn-duy-Kiểm và Phạm-văn-Điểm	bỏ	2 18

được tạm thầu.

Lô thứ nhì

	Nguyễn-trọng-Vọng	bỏ	2 $ 38
	Nguyễn-văn-Sự		2 36
	Nguyễn-văn-Tứ		2 35
	Nguyễn-văn-Nhất et Ngô-văn-Lan		2 40
	Nguyễn-văn-Khương		2 30
	Đoàn duy-Kiểm và Phạm-văn-Điểm	bỏ	2 29

được tạm thầu.

Lô thứ ba

MM.	Nguyễn-văn-Khương	bỏ	2 $ 10
	Nguyễn-ngọc-Nhất et Ngô-văn-Lan		2 25
	Trương-trọng-Vọng		2 27
	Guillaume		2 32
	Đoàn-duy-Kiểm và Phạm-văn-Điểm		2 23
	Nguyễn-văn-Sự		2 20

vậy M. Ng-v-Khương được tạm thầu.

Lô thứ tư

MM.	Trần-trang-Chương	bỏ	2 $ 07
	Trương trọng-Vọng		2 25
	Guillaume		2 16
	Nguyễn-văn-Sự		2 91
	Nguyễn-văn-Khương	bỏ	2 05

được tạm thầu.

Lô thứ năm

MM.	Nguyễn-văn-Sự	bỏ	2 $ 00
	Guillaume		1 00
	Nguyễn-trí Phú		1 95
	Trương-trọng-Vọng		2 16
	Bạch-văn-Lam	bỏ	2 89

được tạm thầu.

Lô thứ sáu

MM.	Nguyễn-văn-Sự	bỏ	2 00
	Trương-trọng-Vọng		2 15
	Gu'laume		1 86
	Bạch-văn-Nhu		1 92
	Nguyễn-bá-Tiệp và Trần-chung-Trương	bỏ	1 76

được tạm thầu.

Ngạch học chính. — M^me Trần-thị-Co, giáo-học thì-sai tập sự ở Bắc-ninh, nay được nghỉ ốm một năm.

M^elle Vũ-thị-Rung, cựu học sinh lớp sư-phạm nay được bổ giáo-học thì-sai tập sự.

Ngạch tòa sứ. — MM. Trần-hữu-Thu, Nguyễn-bình-Toàn, thư ký tập sự, được thăng thư ký hạng tám.

CÁO-BẠCH
Hiệu L'UNION COMMERCIALE INDO-CHINOISE ET AFRICAINE có lời kính cáo qui khách Annam biết rằng trong suốt kỳ Hội-chợ, mỗi ngày từ 2 giờ rưỡi đến 6 giờ bản công-ty có phát cho khách đến xem, những đồ rao hàng và các mẫu hàng về các sản vật riêng bản-công-ty có độc-quyền.
5.962

Cấp học bổng. — Các học-sinh trường Bảo-hộ có tên sau này, nay đều được cấp học-bổng, hoặc cả suất, hoặc nửa suất về năm học 1926-1927:

C. — Học-bổng mới

Bậc Cao-đẳng tiểu-học

Cậu	Ngô-quí-Huy	năm thứ tư B.

được cấp cả suất học-bổng.

Cậu	Nguyễn-Sự	C.

được cấp nửa suất học bổng.

Cậu	Vũ-Đào	năm thứ nhất
	Dương-đức-Thụy	»
	Ngô-trọng-Tự	»
	Nguyễn-văn-Tỷ	»
	Hoàng-thúc-Tân	»
	Phạm-Vũ	»
	Phan-văn-Anh	»
	Dương-minh-Đông	»
	Cao-nhật-Hoàn	»
	Đào xuân-Bích	»
	Nguyễn-đình-Trí	»
	Nguyễn-văn-Hải	»
	Hồ-quang-Trác	»
	Ô-văng-Nhương	»
	Lê-quang-Tảo	»

được cả suất học-bổng.

	Trần-lưu-Vinh	»
	Nguyễn-văn-Tạo	»
	Khúc-Tâm	»
	Nguyễn-huy-Bình	»
	Trần-Nhị	»
	Trần-văn-Tấn	»
	Tạ-đình-Thu	»
	Trịnh-văn-Yên	»
	Nguyễn-hoàng-Tu	»
	Vũ-văn-Hiền	»

được nửa suất học-bổng.

Bậc Sơ-học

Cậu	Vũ-tuấn-San	lớp sau đẳng
	Vũ-như-Huyền	lớp sơ-đẳng
	Nguyễn-đắc-Lễ	»

được nửa suất học-bổng.

Miễn học phí. — Các học-sinh có tên sau này đều được miễn khoản học-phí trong năm học 1926 1927:

A. — Được miễn lần nữa

Bậc Cao-đẳng tiểu-học

Cậu	Phạm-quang-Bích	năm thứ tư A.
	Ngô-đăng-Nam	»
	Bế hữu-Phiêm	»
	Nguyễn-bá-Ao	»
	Lê khắc-Chất	» B.
	Đỗ-ích-Tích	» C.
	Nguyễn-hữu-Phan	»
	Nguyễn-văn-Thăng	»
	Dương-tự-Phong	năm thứ ba A.
	Vương-đình-Bảo	»
	Mai-xuân-Vân	» B.
	Dương-cẩm-Chương	» I ai A.
	Phạm-Sinh-Lâm	»
	Ngô-mạnh-Mến	»
	Đinh-gia-Kế	»
	Lê-duy-Tín	»
	Nguyễn-văn-Đạo	» B.
	Vũ-văn-Ất	»
	Đào-khánh-Khuyến	»
	Lưu-văn-An	»
	Nguyễn-công-Hiến	» C.
	Trần-nhật-Sinh	»

B. — Mới được miễn

Cậu	Nguyễn-như-Nghi	năm thứ tư C.
	Nguyễn-văn-Tuất	» ba B.
	Nguyễn-văn-Trọng	»
	Lê đức-Tiến	năm thứ nhất
	Phó đức-Khôi	»
	Hoàng-kim-Tân	»
	Trần-đức-Tới	»
	Vũ đình-Liên	»
	Nguyễn-văn-Du	»
	Lê-bá-Tâm	»
	Ngu ân-huy-Bảo	»
	Phan-hữu-Vang	»
	Lê-đình-Dõ	»

Ngạch khán hộ. — M. Nguyễn-như-Nhu, khán-hộ ở nhà thương Hanoi và M^me Đỗ thị-Bung, cũng khán-hộ ở nhà thương Hano', đều được từ dịch.

Trục xuất cảnh ngoại. — Những người khách Lương-a-Yao, Lau Lang Thing, Chou Fou không có chỗ ở nhất định ở Đông-dương, đều bị trục ra ngoài địa-hạt thuộc địa.

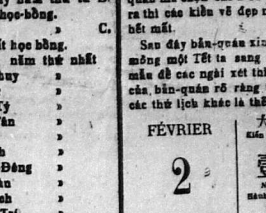
Nạn xe cộ. — Lưu-văn-Mộc lên 6 tuổi ngồi ở trước cửa nhà số 18 phố hàng Mành chợt bị một cái xe hàng số F. P. S. 172 do Ng-đình-Khôi kéo chạy qua đè phải, toạc một bên đầu ra. Hiện đã đưa vào nhà thương và còn đương xét lối tại bên nào.

Mất trộm. — M. Đinh-thư-Long ở phố Nhà-thương Khách số 40 bị kẻ trộm vào lấy mất quần áo đáng giá 113 đồng.

Bắn cái vi. — Người lính tên là Mirand Victor số 1304 thuộc về đạo binh thứ 9 thuộc Ng-thị-Nhâm, là gái thanh-lâu ở nhà chứa số 5 đường lên Sơn-tây bỏ mất cái vi trong đựng 144 đồng và một cái giấy nhà băng.

Đã in xong lịch năm 1927 rồi. — Xin kính-cáo để các quí-khách đại công-thương cùng các tư gia xa gần biết là lịch năm 1927 của bản-quán đã in xong, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin cứ lấy đến bản-quán mà chọn các kiểu về, kẻo chậm ra thì các kiểu về đẹp người ta trọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:



Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên. . .	0 $ 35 một
Từ 50 đến 99 . . .	0 40 »
Từ 1 đến 49 . . .	0 45 »
Tiền cước 1 quyển .	0 25 »
2 quyển	0 40 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tường nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ việt thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. Đỗ xuân-Thiện
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

Tin sau cùng

Việc bảo tử nghị-viên ở Pháp
Ngày hôm chủ-nhật mới rồi, ở quận Vosges đã bầu cử hai nhân nghị-viên.

MM. Arnoult, và Barbier, về đảng cộng-hòa độc-lập, tráng cử.

Đảng xã-hội nước Pháp
Trong khi hội liên hiệp ở quận Seine của đảng xã hội họp để bầu về cái thái-độ đối với việc bảo cử người làm nghị-viên, thì có 1708 về đối với 807 về phản kháng một khoản của M. Zyromski, xin bỏ hẳn trở các ông nghị-viên về đảng cấp tiến mới bết hạn, và nhất là M. Steeg. Trước khi bỏ về, ông Blum có bày tỏ mọi lẽ phản kháng khoản ấy.

Bình-tĩnh quốc-vương nước Lỗ
Bình tĩnh quốc vương nước Lỗ mất-ni đã khỏi. Mấy ngày thầy bớt dần.
A R I P.

VIỆC BẮC-KỲ

PHÚ-THỌ

Vì cớ gì mà chết. — Chủ-nhật vừa rồi tại bến Chí-phú huyện Thanh Ba người ta thấy một cái thuyền trôi ở ngoài sông, trong thuyền có một người đàn bà độ hơn mươi tuổi nằm chết, mà ở trong thuyền có một cái ấm nước bằng đất để ở cạnh. Xem chừng là mắc bịnh mà chết, quan huyện sở tại đã xuống khám nghiệm rồi cho chôn.

Ai tìa. — Cụ thân mẫu ông Ngô-văn-Khoa nguyên thông phán tỉnh Kiến-an vừa tạ thế tại phố Tân-hưng. Năm nay cụ hưởng thọ 86 tuổi, cụ là tổ mẫu M. Ngô-văn-Phúc thư ký Thương-chính và M. Ngô-văn-Đông nghị viên. Hồi 11 giờ trưa hôm 24 tả cất đám. Xin có lời kính viếng cụ và chia buồn với quý quyến.

Phát phần thưởng. — Sáng chủ-nhật 28 novembre tại trường sơ đẳng Pháp-Việt Phú lâm Thao đã làm lễ phát phần thưởng cho các học trò ở trường ấy. Nhà trường trần thiết rất trang hoàng, lại quan Chánh Công sứ đến chủ lễ thì có phường nhạc ra đón rước, ông giáo nhà trường có đọc một bài Pháp văn, quan sứ có ngợi khen rất ôn tồn và ngài có cấp bảo ban về sự học, các học trò ra hát mừng một lúc, rồi hết đều xuống đánh phát phần thưởng, mất quá 11 giờ mới xong.

HÀ-ĐÔNG

Cướp. — Sao mà độ này ở Hà-đông lắm cướp thế? Ngày 11 novembre, hồi 1 giờ đêm, có một bọn cướp chừng 10 đứa, có khí-giới đến phá cửa vào nhà Ng-văn-Phẩm, buồn gỗ ở nhà bè, địa hạt Hoàng-xá, tổng Hạ-trì, phố Hoài-đức lấy mất 830 $ và quần áo đồ đạc nhiều lắm. Chúng không đánh trói ai vì người nhà thấy động chạy trốn cả.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

CUỘC SỔ SỐ
của hội Trung-Bắc kỳ tương tế và hội Trung-Bắc kỳ nông công thương tương tế
(LOTERIE DE LA MUTUALITE)
Có 105 vé được trúng giải, chia ra như sau này:

1 vé được	. . . . .	5.000 $ 00
1	»	1.000 00
1	»	500 00
34	»	75 00
34	»	50 00
34	»	25 00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỔ. — Đến 17 Janvier 1927 thì mở sổ tại tòa Đốc-lý Hanoi
NƠI PHÁT TIỀN NHỮNG VÉ ĐƯỢC TRÚNG GIẢI. — Những vé được trúng giải thì lĩnh bạc tại nhà Đông-Pháp Ngân-hàng, Hanoi
GIÁ BÁN: mỗi vé . . . 1 $ 00
Có bán vé tại Bản-quán
Các ngài ở xa gửi mua, xin nhớ đính thêm tiền cước Recommandé tính như sau này:
Từ 1 vé đến 10 vé, tiền cước Recommandé : 0 $ 20
Từ 1 vé đến 20 vé, tiền cước Recommandé : 0 30
Xin mua mau, mau, kẻo hết!!!!

Les misérables

par Victor Hugo

(Suite)

Dans la partie moyenne de la devanture de ce bâtiment sur la rue Droit-mur, il y avait à toutes les fenêtres des divers étages de vieilles cuvettes entonnoirs en plomb. Les embranchements variés des conduits qui allaient d'un conduit central aboutir à toutes ces cuvettes dessinaient sur la façade une espèce d'arbre. Ces ramifications de tuyaux avec leurs cent coudes imitaient ces vieux ceps de vigne dépouillés qui se tordent sur les devantures des anciennes fermes.

Ce bizarre espalier aux branches de tôle et de fer fut le premier objet qui frappa le regard de Jean Valjean. Il assit Cosette le dos contre une borne en lui recommandant le silence et courut à l'endroit où le conduit venait toucher le pavé. Peut être y avait-il moyen d'escalader par là et d'entrer dans la maison. Mais le conduit était délabré et hors de service et tenait à peine à son scellement. D'ailleurs toutes les fenêtres de ce logis silencieux étaient grillées d'épaisses barres de fer, même les mansardes du toit. Et puis la lune éclairait pleinement cette façade, et l'homme qui l'observait du bout de la rue aurait vu Jean Valjean faire l'escalade. Enfin que faire de Cosette ? comment la hisser au haut d'une maison à trois étages ?

Il renonça à grimper par le conduit et rampa le long du mur pour rentrer dans la rue Polonceau.

Quand il fut au pan coupé où il avait laissé Cosette, il remarqua que, là, personne ne pouvait le voir. Il échappait, comme nous venons de l'expliquer, à tous les regards, de quelque côté qu'il vînssent. En outre il était dans l'ombre. Enfin il y avait deux portes. Peut-être pourrait-on les forcer. Le mur au dessus duquel il voyait le tilleul et le lierre donnait évidemment dans un jardin où il pourrait tout au moins se cacher, quoiqu'il n'y eût pas encore de feuilles aux arbres, et passer le reste de la nuit.

Le temps s'écoulait. Il fallait faire vite.

Il tâta la porte cochère et reconnut tout de suite qu'elle était condamnée au dedans et au dehors.

Il s'approcha de l'autre grande porte avec plus d'espoir. Elle était affreusement décrépite, son immensité même la rendait moins solide, les planches étaient pourries, les ligatures de fer, il n'y en avait que trois étaient rouillées. Il semblait possible de percer cette clôture vermoulue.

En l'examinant, il vit que cette porte n'était pas une porte. Elle n'avait ni gonds, ni pentures, ni serrure, ni fente au milieu. Les bandes de fer la traversaient de part en part sans solution de continuité. Par les crevasses des planches il entrevit des moellons et des pierres grossièrement cimentés que les passants pouvaient y voir encore il y a dix ans. Il fut forcé de s'avouer avec consternation que cette apparence de porte était simplement le parement en bois d'une bâtisse à laquelle elle était adossée. Il était facile d'arracher une planche, mais on se trouvait face à face avec un mur.

V

Qui serait impossible avec l'éclairage au gaz

En ce moment un bruit sourd et cadencé commença à se faire en entendre à quelque distance. Jean Valjean risqua un peu son regard en dehors du coin de la rue. Sept ou huit soldats disposés en peloton venaient de déboucher dans la rue Polonceau. Il voyait briller les baïonnettes. Cela venait vers lui.

Ces soldats, en tête desquels il distinguait la haute stature de Javert, s'avançaient lentement et avec précaution. Ils s'arrêtaient fréquemment. Il était visible qu'ils exploraient tous les recoins des murs et toutes les embrasures de portes d'allées.

C'était, et ici la conjecture ne pouvait se tromper, quelque patrouille que Javert avait rencontrée et qu'il avait requise.

Les deux acolytes de Javert marchaient dans leurs rangs.

Du pas dont ils marchaient, et avec les stations qu'ils faisaient, il leur fallait environ un quart d'heure pour arriver à l'endroit où se trouvait Jean Valjean. Ce fut un instant affreux. Quelques minutes séparaient Jean Valjean de cet épouvantable précipice qui s'ouvrait devant lui pour la troisième fois. Et le bagne maintenant n'était plus seulement le bagne, c'était Cosette perdue à jamais ; c'est-à-dire une vie qui ressemblait au dedans d'une tombe.

Il n'y avait plus qu'une chose possible.

Jean Valjean avait cela de particulier qu'on pouvait dire qu'il portait deux besaces ! dans l'une il avait les pensées d'un saint, dans l'autre les redoutables talents d'un forçat. Il fouillait dans l'une ou dans l'autre, selon l'occasion.

Entre autres ressources, grâce à ses nombreuses évasions du bagne de Toulon, il était, on s'en souvient, passé maître dans cet art incroyable de s'élever, sans échelles, sans crampons, par la seule force musculaire, en s'appuyant de la nuque, des épaules, des hanches et des genoux, en s'aidant à peine des rares reliefs de la pierre, dans l'angle droit d'un mur, au besoin jusqu'à la hauteur d'un sixième étage ; art qui a rendu si effrayant et si célèbre le coin de la cour de la Conciergerie de Paris par où s'échappa, il y a une vingtaine d'années, le condamné Battemolle.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Tiểu-thuyết của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ngẩng lên nom cái quãng lưng-chừng nhà về bên ngõ Tường-thấp, thì thấy cái cửa-sổ, mỗi cái cửa lại có một cái đầu ống-máng bằng chì, tòe-toẹ ra như cái phễu. Dưới nhất có một cái ống-máng cái, rồi lên trên chia ra từng ống con, mỗi đầu ống con tòe thành ra một cái phễu đó, nom xa tự-hồ một cái gốc cây với những cành tỏa ra vậy. Nhác nom ngỡ là một gốc nho già trụi lá, nhà-quê thường họ uốn cho nó leo ở mặt tường đàng trước các trại lớn ngày xưa.

Cái cây trăm cành bằng tôn và bằng sắt đó, là cái vật làm cho *Jean Valjean* lưu-ý trước nhất. Ông cho con *Cosette* ngồi tựa lưng vào một cái nêu, ông dặn nó đừng he đừng cựa, rồi ông chạy đến chỗ cái chân ống-máng cái sát đất. Ông nghĩ rằng có lẽ trèo lên ống-máng đó mà lẫn vào trong nhà được. Nhưng rờ vào thì thấy ống máng đã ải cả, nhiều chỗ long cả đai sắt không liền vào tường nữa. Và các cửa sổ đều có song sắt to, cho đến những cửa-sổ từng áp mái cũng vậy. Mà cả cái mặt trước nhà thì lại sáng trăng dọi vào rõ mồn-một, nếu trèo lên thì chắc bị người đứng đón đầu đường kia nom thấy. Mà có vậy thôi đâu, còn con *Cosette* thì tính sao? Đem thế nào được nó mà leo lên tầng gác thứ ba nhà ấy cho xong bây giờ?

Ông bèn đành bỏ cái kế leo ống-máng, rồi ông bỏ mà trở lộn lại đàng phố *Polonceau*.

Khi ông về đến cái chỗ góc thụt vào mà ông để con *Cosette* ngồi tựa đó, thì ông có ý xét lại rằng, chỗ ấy là chỗ kín nhất không ai nom thấy ông được. Ở tiền tu đã phân-giải tại làm sao mà đứng ở đó, thì nẻo nào nhìn lại cũng không thấy mình được. Vả lại ở trong bóng tối. Sau nữa, nơi ấy có hai cái cửa. Có lẽ đẩy mạnh thì cửa hở ra. Cái tường chỗ cây bồ-đề và có cây trường-xuân-đằng mọc đó, hẳn là phía trong có vườn, dầu mùa ấy cây chưa có lá, nhưng ta vào được thì cũng ẩn được cả đêm hôm ấy cho tới sáng.

Giờ qua phút chạy. Cần phải làm nhanh.

Kì-thủy ông rờ cái cổng xe ra vào, thì thấy cổng đã đóng nẹp kín cả trong và ngoài rồi.

Ông lại đến xem cái cửa to bằng ván, có phần hi-vọng hơn. Cửa ấy thật là mục-nát ghê-gớm, mà nó lại to thì lại càng lỏng-lẻo nữa; ván thì mục hết rồi, nẹp sắt cả thảy có ba cái thì đã gỉ cả. Ông nghĩ cửa này chọc thủng được đấy.

Khi xét kĩ ra thì cái cổng ấy không phải là một cái cổng. Ngoằng cửa chính ngày đó, sơn không có, khóa không có, mà khe giữa cũng không có. Thì ra những nẹp sắt đóng suốt từ cạnh này mà sang cho đến cạnh bên kia. Dòm qua những chỗ hở thì thấy ở trong có đá xây bằng *xi-mo* mà xây rất luộm-thuộm, mười năm về trước đây hẳn còn y-nguyên như thế. Bây giờ ông mới đành phải tự-thú rằng cái mà mình ngỡ là cái cửa đó, chẳng qua là mấy tấm ván người ta đóng để lên trên một cái tường xây dối cho nó kín mất người đi ngoài đường mà thôi. Ván ấy này ra thì dễ, nhưng khi nãy được ván ra rồi thì lại gặp tường.

V

Giả-sử có đèn thắp hơi than ngoài phố thì việc hẳn không xong

Giữa lúc ấy thì nghe có tiếng lộp-cộp mà đều ở gần gần đó. *Jean Valjean* đành liều ló mắt nhìn ra ngoài đường, thì thấy một toán chừng bảy tám tên lính, đương rẽ chỗ đầu phố *Polonceau*. Ba-đo-nét tuốt trần nom sáng quắc. Mà bọn ấy đi tới nơi mình đứng.

Toán lính ấy, đàng trước nom rõ-ràng cái hình-thù cao-lớn của *Javert*, đương từ-từ mà bước tới. Thỉnh thoảng họ dừng lại. Rành-rành họ đương soát kĩ từng góc tường khe cửa, và các lối đi.

Đây chính là một toán quân đi tuần đêm, *Javert* bắt gặp thì thi quyền-phép nhà chính-thám mà xin họ đi theo hộ việc cho mình, cầu ấy là đoán trúng không sai rồi.

Hai đứa đi phụ với *Javert* trước, bây giờ cũng đi vào với toán ấy.

Cứ suy cái cách họ đi thong-thả như thế, thì tính ra phải chừng một khắc đồng-hồ-mới tới được nơi mình ẩn. Thật là một cái thời gian khổ-não cho *Jean Valjean*. Chỉ cách có mấy phút đồng-hồ nữa thì lại đến cái vực sâu hang thẳm lù-lù hiện ra trước chân một lần thứ ba nữa. Mà bây giờ lại phải đi đây-đọa lần nữa, nào có phải là chung-thân khổ-hải cho một mình ta mà thôi đâu. Lại còn bọn cả một đời cho con *Cosette* kia nữa; cái thân con-bé sau này thôi thì có khác gì cái thân đã chôn dưới mả rồi.

Duy chỉ còn có một kế.

Jean Valjean có một điều đặc-sắc, là tự-hồ một người đeo sẵn hai cái bị, một bị thì chứa toàn những tư-tưởng đạo-đức, một bị thì chứa toàn những mưu tài chước giỏi của một đứa hung-thủ. Tây-nghi có lúc y giở bị này, có khi lại giở đến bị kia ra mà dùng.

Trong số những điều tài-giỏi của y đã nhờ mấy phen vượt ngục tại *Toulon* mà luyện-tập được, có một cái tài tuyệt-đối, là chỉ chân tay không, chẳng phải dùng thang, dùng móc sắt, chỉ lấy một cái sức khỏe của mình, một cái gậy, hai cái vai, hai bên hàng với hai cái đầu-gối, mà phàm tường nào đã thấm góc là leo lên được cả, it khi phải vịn vào những nơi lồi-lõm, nhất là tường cao những nhà sân tầng gác cũng trèo lên được. Cái tài riêng của *Jean Valjean* đó lại làm cho ta sực nhớ đến truyện tên trọng-tù *Battemolle* hai-mươi năm về trước, nhân tên ấy bị giam ở nhà ngục *Conciergerie*, cũng tay không trèo được một chỗ góc tường cao như thế mà vượt ngục ra, đến bây giờ ai đi qua nom thấy cái góc tường đó cũng phải lắc đầu le lưỡi.

(Còn nữa)

Những bài tự đầu, nã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I 223 trang, bán. 0 $ 50
— II 203 — 0 45
Phần thứ nhất. — III và IV 159 — 0 35 Ở xa phải trả thêm tiền
— V và VI 195 — 0 45 cước, mỗi quyển. . . 0$20
— VII và VIII 319 — 0 65 Cả bảy quyển gửi
Quyển I 213 — 0 45 làm một gói 0,70
Phần thứ hai, — II và III 237 — 0 50

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tiếng-mõ canh-khuya !

(Tiếp theo)

Chẳng bao lâu cô Huệ lại bắt được cây thép sậu đánh về rằng ! « Cậu thì đã đề thử hai rồi và rận định đến hôm mùng hai tháng năm cậu về đến nhà. Hôm mùng hai cậu Phương về đến nhà ra mặt chú thím và vợ rồi qua thăm ông nhạc, thật là vui vẻ ; còn phú ông thấy cậu công thành danh toại như thế cũng mừng lòng cho cô Huệ sau này nhờ đó mà được yên thân.

Cậu ở nhà ít lâu được tin bổ làm thư-ký phủ Thổn-sứ, cậu bèn báo rõ Huệ thu xếp để lên Hanoi cùng ở với cậu ; ý cô thì không muốn, nhưng cậu Phương nhất định bắt cô phải lên Hànoi buôn bán. Cô đành phải thu xếp đồ đạc sang tỉ giả đi và cha cô để lên Hanoi ở với chồng.

Từ trạ xa cách cha già.
Lấy ai coi sóc trong nhà từ đây.

Bấy giờ vào hồi mười một giờ đêm, ngoài đường người đi đã vắng, bốn bề im phăng-phắc, thỉnh thoảng xen lẫn mấy tiếng xe, cọc cạch, còn ngoài giả thì không có tiếng gì hết cả. Ở trên xác con con trong phố H, B bây còn bóng đèn có một cô thiếu nữ đang ngồi, khâu và chỉ chỉ đề, một cô thiếu nữ ngồi gần lên mà rằng « N, ơ là thôi được nợ trần, bay đâu sắm sanh khỏ cửa mình không bao giờ là dứt được. Trời ôi ! ngỡ là đi theo chồng thì được sung sướng, hay đâu theo chồng lại bị lâm nỗi chua cay. Từ ngày đi làm tới nay, đua anh đua em, cờ bạc, hát xướng. Về đến nhà trông thấy vợ như quân thù quân hằn, bao nhiêu tiền hẹp nộp cho hết. Có thế mà thôi đâu, quần áo hoa bột của mình lại đem cầm đem bán. Khổ, khổ thật, trước ở nhà đã bị bao nỗi chua cay, nay theo chồng lại nhiều điều lo nghĩ, không biết thân mình bao giờ được nhẹ nợ,

Thật là :

Phong trần kiếp đã chịa đầy
Bằng cay tới đến thế này là hai

Cô thiếu nữ đó là cô Huệ đó, từ khi theo chồng ra Hanoi cũng ngỡ là được sung sướng, hay đâu từ khi cậu ra làm Hanoi tới nay, đua anh đua em, quần bài cạnh bạc, nay một nhẵn, mai một chẵn, ăn chơi quen nết, đánh bạc thì thua, thua thành ra nợ, nợ không có phải đám liều đem cầm bán để quần áo của vợ đi trả. Trả bết món này ấn món khác ; đã thua thành hàm gỗ, thành tủ ở gỗ vào mỗi năm một nợ to mũi lớn. Sau cậu phải về quê cầm bán cả ruộng vườn đi trả mới xong mấy món nợ to của mấy người sòi-tỷ đa vàng. Còn mấy chú Pắc thì cậu lo mãi mà trả chưa xong, sau cậu lại đi gỡ để trả nợ, nhưng thua đời cậu sai có phần mất thôi chứ gỡ sao được ; bây giờ cậu thấy có vợ ngay cũng lấm không biết làm tốt nào được, chỉ còn một xế nữa là khoanh tay vào nhà đa. Bây giờ cậu mới biết hối, thương vợ những nỗi chiếc bóng canh khuya một mình ; nhưng đến bây giờ cậu đổi thì đã quá rồi, còn với làm sao cho được nữa. Chẳng bao lâu tây đưa và sắc chỉ nọ nổ lên, Cậu tiền lương không đủ trả, nhà cửa tịch ký nữa ; còn bao nhiêu, ấy toỉ là cậu bị ngồi nhà đá lần thứ nhất vậy. Ôi ! Tang thương biến đổi, mới hai năm trời, ngỡ là cái gia-đình của cậu vui vẻ thì phải ; ai ngờ đâu cái gia-đình kia lại bị cậu phá tan mất. Ấy cũng tại số cô Huệ bị đọa đầy kể ở sẽ.

Bấy giờ đồ đạc bị người ta tịch ký, cô phải sang ở nhờ nhà người chị em bạn để thờ năm, chủ nhật vào đưa quà bánh cho chồng, thân cô bấy giờ mới lại nhiều nỗi chua cay. Bỗ đành được ít nhiều tiền bây giờ phải trả tiền cơm và mua quà bánh cho chồng hồi, Quang âm thấm thoát, chẳng bao lâu mà đã qua sáu tháng, cậu được thả, cậu không có việc làm, xin hỏ cũng anh em ? Sau cậu đành cũng cô Huệ về quê vui thú điền viên, nhưng than ôi ! ruộng vườn bán hết còn đâu mà trông nom coi sóc. Sau cậu đành sang ở với chú vậy, nhưng chú thì được, còn thím làm sao, ra lườm vào nguýt, vợ chồng thấy thế lại càng buồn rầu quá sức, thỉnh thoảng khóc lóc với nhau mà thôi. Sau được tin nước một tỉnh sang Pháp, cậu bèn đành dứt bỏ chữ tình, đầu tăng mẹ. Tuổi là cô Huệ lại phải phòng không chờ đợi trong 5, 6 năm trời nữa vậy ; ông tơ làm sao khéo xe hờ hững, thật vợ chồng cô Huệ khổ hơn vợ chồng Ngâu Cậu Phương đi tàng tăng sang Pháp, để hết cả lương lại cho vợ chi tiêu hằng ngày : « Mợ ơi ! thế là cũng tại tôi cho nên bây giờ vợ chồng mới phải chia rẽ, nếu tôi cứ chăm chỉ làm ăn thì đâu có đến nỗi ấy nay. Thật là tôi đề khổ cho mợ. Tôi càng nghĩ bao nhiêu thì lòng tôi càng đau đớn bấy nhiêu ! »

— Thôi cậu nhắc làm chi những mối khổ làm ấy cậu, cũng chẳng tại cậu, ấy cũng bởi trời ka xui khiến mà nỗi đôi ta chia rẽ một phen đó mà thôi cậu ạ ! »

— Tuổi tôi càng nghĩ bao nhiêu, tôi càng thương mợ bấy nhiêu. Bây giờ kể Bắc người Nam, biết bao giờ lại được đoàn viên vui thú.

— Tuổi cậu cứ an tâm. Đoàn viên ta chẳng sớ ngày, lo chi mà phiền thôi ngủ đi để mai sang nhắc chú thím và thầy gì rồi đi tàu kẻo muộn.

Nói ra tranh lệ đôi hàng.
Nỗi mình càng nghĩ dạ càng quặn đau.

Hôm đó ở bến Sinh kho người đông như kiến, người nào người nấy mặt buồn dầu dầu, nước mắt chứa chan, tiếng nói xôn xao, xen lẫn với sáng rác rách rác mỗ con sông Tam-bạc, thật là buồn bã. Mặt đất trai gái, người đàn ông thì ăn mặc kiểu lính chào mào, còn người đàn bà thì ăn mặc cục kịch nhà quê. Hôm đó tức là ngày tàu chở binh lính ta sang Pháp vậy. Bởi thế cho nên cha đưa con, vợ đưa chồng, anh đưa em, con đưa cha ra tàu tình cảnh bấy giờ buồn bã, tiếng khóc tiếng than thật là rầu rĩ

Dưới sông mặt nước lờ đờ.
Chân mày mặt sóng bao giờ gặp nhau.
Tình này nghĩ đến mà đau.
Anh đi nợ nước em dầu vì anh,

Thôi ! em hãy tạm ra về để anh đi cho yên dạ, chẳng bao lâu nữa chắc vợ chồng ta lại được đoàn viên, em chớ ngại.

— Vợ chồng ta ăn ở với nhau trong 2,3 năm giời nay, mà bây giờ bỗng chia rẽ, thật lòng em ấy làm đau đớn vô cùng, không biết bao giờ vợ chồng ta lại được đoàn viên.

— Thôi em cứ yên lòng, tiền đây em lo mà buôn bán làm ăn, chờ khi anh về sẽ liệu. Thôi em ơi ! Tàu đã dào còi, vợ chồng ta chia rẽ từ đây, cậu Phương vừa nói vừa khóc. Cô Huệ thì khóc nức khóc nở nói chẳng nên nhời, cậu Phương thấy thế khi ông nỡ dứt tình, nhưng cái đã dụt, cậu không biết làm sao đành dứt sợi tơ hồng lên tàu. Cô Huệ thì đứng trông lên trên tàu mà khóc nức khóc nở lên, nói chẳng ra nhời, cảnh phân ly bấy giờ thật khó tả cho hết được. Còn tàu từ từ ra, tu tu mấy tiếng, ngàn vạn cái mũi soa phe phẩy trông thật là buồn bã ! Cô Huệ, bấy giờ trông tàu đi đã khuất, cô mới trở gót ra về.

Thật là :

Con tàu vừa vượt sang Âu,
Chàng đi để lại mối sầu cho em.
Từ nay kẻ Bắc người Nam,
Em về thui thủi phòng không một mình.

Từ đấy giờ đi cô ở nhà hết sức buôn bán làm ăn, bởi vậy cho nên số tiền của chồng cô để lại cũng may đủ tiêu. Từ khi cậu Phương đi đến nay thì bỗng chốc mà đã hơn ba năm có một mình ở nhà buôn bán làm ăn, nhưng than ôi ! lẻ bóng gối kẻ kia đêm gối nào ông Lý ông Chánh những tin đi mãi vẫn, nhưng cô quyết chí chờ chồng, vì cô tự nghĩ Làm đời người con gái phải lấy chữ trinh làm đầu, bởi vậy hễ cho rằng cũng lắm nơi đòm, nhưng cô cũng cứ làm lơ. Việc người ta không được sinh tức, tức quá hóa thù, sau nó đe nẻo cô không lấy nó, nó kiếm cách hại. Có mấy người tới ngoài tai, cô chỉ chăm chỉ buôn bán để nuôi thân, còn ngoài giả cô mặc kệ. Một hôm cô lên tỉnh Hải-dương, đến khi về đến nhà thì thấy người nói đã ăn hỏi cô Hảo đó. Rồi lễ ấy rạo lên rằng là « Ái nè đây nhé với Bắt lấy nó ! Bắt lấy nó ». Cô chả biết chuyện chi thì đã thấy chàng nó trao tặng đi cả lại rồi : Bấy giờ thân gái một mình, kêu gào kết sao nhưng than ôi !

Lạ gì những thói sai nha
Tấm lòng hung độc chẳng qua vì tiền.

(Còn nữa)

Tuyết phong trần-Tử

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

VĂN UYỂN

Hỏi giời

Nhờ tiếng tân-văn hỏi tới giời,
Thu nay sao thế, hỡi ông ơi ?
Mưa dầu mưa mãi, bao nhiêu nước,
Người khốn người kêu khắp mọi nơi.
Được thế, cho-toi hơn lụa đậu,
Gặp thời, xe máy nhược nhau trên hoài.
Sao đi vật đổi, văn-minh hẳn ?
Nhờ tiếng tân-văn hỏi tới giời.

Mưa dầm nên lụt

Gió hiu, vầng mây kéo tối năm,
Mưa lâu nên lụt, vì mưa dầm.
Rừng xanh lướt nước, đài như suối,
Hễ bao mênh mông ruộng bóc đầm.
Giời tạch đi rồi tranh giống bóng lộn,
Đất trở, đồng ngâu, nước trong ngầm.
Lại rồi, cảnh vật càng hơn trước,
Lá tốt, hoa tươi, gốc nẩy mầm....

Bát-tràng, Vũ văn-Bắc.

Hỏng-lâu oán

Sáu giờ hôm qua đương lên xỉ tà,
Em ngồi trông ngóng ai là tri-âm.
Bấy giờ em gảy khác đàn cầm,
Đàn gảy tiếng thảm, sa ngấm giọt châu.
Tám giờ trăng đã ngang đầu,
Khiến người ngồi đó ngậm sầu với thân.
Chín giờ em giở gót ra sân,
Chị hằng sao khéo lẫn ngần với ai.
Mười giờ tuyết lạnh sương mai,
Giăng kia bạc mệnh, vì ai giãi-gầm.
Mười một giờ đã nghiêm trăng lặn,
Trách ai sao rõ thờ ơ với lòng.
Mười hai giờ em tỉnh việc lo toan,
Càng ai tỏ nỗi can trang cho chăng ?

Hoàng-Hà (Y.-B)

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày 1er décembre 1926 hồi 9 giờ. — Tại sở Tài-chính Hanoi gọi lĩnh-trưng vận-tải các vật liệu cho các sở Đông-dương (trừ sở Thương-chính không kể) tại Hanoi và Haiphong. hạn một năm. kể từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Biên lệ để tại sở Tài-chính đường Beauchamp ở Hanoi.

Ngày 2 décembre 1926. — Từ 9 giờ đến 9 giờ 30 và từ 15 giờ đến 15 giờ 30 tại tòa sứ Phúc-yên trưng cơm tù, cơm người ốm ở nhà thương, trong 10 lạng và trong Nguyệt hồ từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Ngày 3 décembre 1926. — Từ 9 giờ đến 9 giờ 45 tại tòa sứ Bưng-yên trưng cơm tù, cơm những người ốm ở nhà thương, trong 10 lạng và trong Nguyệt hồ từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Ngày 4 décembre 1926 hồi 9 giờ.— Tại tòa sứ Nam-định trưng cơm tù từ 1er janvier đến 31 décembre 1927, hồi 10 giờ trưng cơm người ốm, tại nhà thương Nam-định và nhà đề Quản-phương-hạ.

Ngày 4 décembre 1926. — Tại tòa sứ Vĩnh-yên gọi lĩnh-trưng những việc sau này trong hạn từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

1. Hồi 8 giờ trưng cơm tù ở Vĩnh yên và Tam-đảo.
2. Hồi 8 giờ 15 trưng lò-lạng ở tỉnh lị.
3. Hồi 8 giờ 30 trưng đèn dầu hỏa.
4. Hồi 8 giờ 45 trưng cơm cho các người ốm nằm tại nhà thương.

Đến ngày 13 décembre 1926 hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá thầu việc làm một cái nhà gác để làm buồng học và buồng ngủ và một cái nhà không gác để làm chỗ nhà ăn cho học trò trường nữ hoc tế ở Hanoi.

Việc làm đáng 165.504$65.
Ký quĩ tạm 2.700$00.

Ngày 21 décembre 1926 hồi 10 giờ. — Tại sở Bình-lương (Intendance) Haiphong đấu giá mua 700.000 litres rượu vang đỏ (chia làm 9 lô).

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le chien et le cheval

Un jour, se promenant auprès d'un petit bois, Zadig vit accourir à lui un eunuque de la reine, suivi de plusieurs officiers qui paraissaient dans la plus grande inquiétude, et qui couraient çà et là comme des hommes égarés qui cherchent ce qu'ils ont perdu de plus précieux « Jeune homme, lui dit le premier eunuque, n'avez vous point vu le chien de la reine ? » Zadig répondit modestement : « C'est une chienne et non pas un chien. — Vous avez raison, reprit le premier eunuque. C'est une épagneule très petite, ajouta Zadig ; elle a fait depuis peu des chiens, elle boîte du pied gauche de devant, et elle a les oreilles très longues. Vous l'avez donc vue ? dit le premier eunuque tout essoufflé. — Non, répondit Zadig, je ne l'ai jamais vue et je n'ai jamais su si la reine avait une chienne. »

Précisément dans le même temps, par une bizarrerie ordinaire de la fortune, le plus beau cheval de l'écurie du roi s'était échappé des mains d'un palefrenier dans les plaines de Babylone. Le grand veneur et tous les autres officiers couraient après lui avec autant d'inquiétude que le premier eunuque après la chienne Le grand eunuque s'adressa à Zadig et lui demanda s'il n'avait point vu le cheval du roi. « C'est, répondit Zadig, le cheval qui galope le mieux ; il a cinq pieds de haut, le sabot fort petit : il porte une queue de trois pieds et demi de long ; les bossettes de son mors sont d'or et ses fers sont d'argent. — Quel chemin a-t il pris ? — Je ne l'ai point vu, répondit Zadig, et je n'en ai jamais entendu parler. »

Le grand veneur et le premier eunuque ne doutèrent pas que Zadig n'eut volé le cheval du roi et la chienne de la reine ; ils le firent conduire devant le grand juge qui le condamne à passer le reste de ses jours en Sibérie. A peine le jugement fut-il rendu, qu'on retrouva le cheval et la chienne. Les juges furent dans la douloureuse nécessité de réformer leur arrêt ; mais ils condamnèrent Zadig à payer quatre cents onces d'or, pour avoir dit qu'il n'avait point vu ce qu'il avait vu. Il fallut d'abord payer cette amende ; après quoi, il fut permis à Zadig de plaider sa cause au conseil du grand juge : il parla en ces termes : « Etoiles de justice, miroir de vérité, qui avez la pesanteur du plomb, la dureté du fer et l'éclat du diamant, puisqu'il m'est permis de parler devant cette auguste assemblée je vous jure par Orosmade je n'ai jamais vu la chienne respectable de la reine, ni le cheval sacré du roi. Voici ce qui m'est arrivé ; je me promenais vers le petit bois où j'ai rencontré depuis le vénérable eunuque et le grand veneur J'ai vu sur le sable les traces d'un animal, et j'ai jugé aisément que c'étaient celle d'un petit chien. Des sillons légers et longs imprimés sur de petites éminences de sable entre les traces des pattes m'ont fait connaître que c'était une chienne dont les mamelles étaient pendantes, et qu'ainsi elle avait fait des petits il y a peu de jours D'autres traces en un sens différent, qui paraissent toujours avoir rasé la surface du sable à côté des pattes de devant, m'ont appris qu'elle avait les oreilles très longues ; et comme j'ai remarqué que le sable était toujours moins creusé par une patte que par les trois autres, j'ai compris que la chienne de notre auguste reine était un peu boiteuse. A l'égard du cheval du roi, vous saurez que, me promenant dans les routes de ce bois, j'ai aperçu les marques des fers d'un cheval ; elles étaient toutes à égales distances. Voilà, ai-je dit, un cheval qui a un galop parfait. La poussière des arbres dans une route étroite qui n'a que sept pieds de large, était un peu enlevée à droite et à gauche. Ce cheval, ai je dit, a une queue de trois pieds et demi, qui, par ses mouvements de droite et de gauche, a balayé cette poussière. J'ai vu sous les arbres, qui formaient un berceau de cinq pieds de haut, les feuilles des branches nouvellement tombées ; et j'ai connu que le cheval y a touché, et qu'ainsi il avait cinq pieds de haut. Quant à son mors, il doit être d'or, car il en a frotté les bossettes contre une pierre que j'ai reconnue être une pierre de touche et dont j'ai fait l'essai. J'ai jugé enfin, par les marques que ses fers ont laissées sur des cailloux d'une autre espèce, qu'il était ferré d'argent.

Tous les juges admirèrent le profond et subtil discernement de Zadig ; la nouvelle en vint jusqu'au roi et à la reine. Le roi ordonna qu'on lui rendit l'amende des quatre cent onces d'or à laquelle il avait été condamné.

VOLTAIRE (*Zadig ou la destinée*)

Chuyện con chó và con ngựa

Một hôm ông *Zadig* đi chơi gần một khu rừng, thấy một ông quan thị hầu bà hoàng-hậu chạy lại, theo sau có mấy ông quan ra dáng lo sợ lắm, chạy đây chạy đó như những người đã mất cái gì quí lắm đương hốt-hoảng đi tìm. Quan Thị bảo ông ấy rằng : « Này anh chàng, anh có thấy con chó đực của bà Hoàng-hậu không ? » Ông *Zadig* giả lời nhũn nhặn rằng : « Thưa con chó cái, chứ không phải con chó đực. — Ông quan Thị trả lời rằng : Anh nói phải đấy. — Ông Zadig lại thưa rằng : Nó là một con chó giống đuôi dài nhỏ lắm ; nó mới đẻ con được ít lâu, chân trái đằng trước thì ngắn mà tai thì dài lắm. — Ông quan Thị thở hồng-hộc nói : Thế anh đã trông thấy nó hả ? — Ông Zadig trả lời : không, tôi chưa từng trông thấy nó bao giờ mà tôi cũng không biết rằng bà Hoàng-hậu có con chó cái. »

Giữa lúc bấy giờ, tình cờ thế nào con ngựa đẹp nhất chuồng của nhà vua người hồi ngựa buột tay để nó trốn ra khu đồng thành *Babylone*. Viên coi sở ngựa cùng các quan khác chạy đuổi theo lo sợ lắm cũng chẳng khác gì ông quan Thị chạy tìm con chó. Quan thị mới quay lại ông Zadig hỏi ông có trông thấy con ngựa của nhà vua không. Ông Zadig trả lời : « Nó là con ngựa chạy nước đại hay nhất ; nó cao năm thước, móng chân nhỏ lắm ; đuôi dài ba thước rưỡi ; hàm ngựa tai bằng vàng mà móng chân thì bịt bạc. — Thế nó đi đường nào ? — Ông Zadig trả lời : Tôi không trông thấy nó mà tôi cũng không nghe nói đến nó bao giờ.

Ông quan thị và ông quan coi sở ngựa chắc là Zadig đã ăn cắp ngựa của nhà vua và chó của bà hậu mới sai giải ông đến tòa án thì ông phủ xử tội đầy chung thân ở xứ Sibérie. Án vừa tuyên xong thì tìm thấy ngựa và chó. Các quan Tòa bất đắc-dĩ phải xóa án cũ, nhưng họ phạt ông bốn trăm lạng vàng khép vào tội đã trông thấy mà dám nói ngoa là không trông thấy. Trước hết phải nộp tiền phạt ấy, rồi ông Zadig mới được ra Tòa án cãi. Ông nói như vầy : « Thưa các vị phán tình giữ sự công bằng, cái gương soi sáng chân lý, các ngài trầm-trọng tựa chì, cương-nghị tựa sắt, sáng láng tựa kim cương, nay tôi đã được phép đứng nói trước hội đồng lớn lao này, tôi xin thề trước thần Orosmade rằng tôi không hề trông thấy con chó chí-tôn của hoàng hậu và con ngựa thiêng liêng của nhà vua. Đầu đuôi việc tỏ thế này : tôi đi chơi đến chỗ rừng con là chỗ tôi đã được gặp quan Thị và quan sở ngựa. Tôi trông thấy ở trên cát có dấu chân một con vật, tôi nhận ngay ra là dấu chân một con chó con. Những cái vết nông mà dài in trên các đống cát nhỏ ở giữa những vệt chân làm cho tôi biết là một con chó cái vú sệ xuống, nghĩa là nó mới đẻ được mấy hôm. Lại những vệt khác đi theo chiều khác mà hình như chạm đến mặt cát luôn ở hai bên chân đằng trước làm cho tôi biết rằng con chó ấy tai dài lắm ; và tôi lại nhận ra rằng trong các vết chân ở trên cát có một vết bao giờ cũ gnông hơn ba vết kia, tôi biết rằng con chó ấy đi hơi khập-khiễng. Còn như con ngựa của nhà vua, tôi xin các ngài biết cho rằng khi tôi đi chơi trên các con đường ở trong rừng, tôi thấy vết móng sắt một con ngựa, mà các vết cách đều nhau cả. Bởi thế tôi mới bảo là con ngựa chạy nước đại hay. Trong một con đường hẹp chỉ rộng có bảy thước, tôi thấy bụi bám vào cây ở hai bên hơi mất đi. Bởi thế tôi mới bảo là con ngựa ấy đuôi dài ba thước rưỡi phe phẩy hai bên làm mất bụi ấy đi. Tôi thấy dưới các cây đan-díu thành cái giàn cao năm thước có nhiều lá mới rụng, nên tôi biết rằng con ngựa đã chạm vào đấy mà nó cao năm thước. Còn cái hàm ngựa, chắc nó bằng vàng vì nó đã quệt vào một hòn đá tôi nhận ra là một hòn đá thử vàng mà tôi đã thử lại. Tôi lại xem kỹ các vết móng sắt ngựa ở trên các hòn sỏi khác thì tôi biết rằng ngựa ấy bịt móng bằng bạc.

Các quan đều phục tài xét đoán tinh thâm của ông Zadig, tiếng ấy đồn đến tai vua và bà hoàng-hậu. Vua truyền trả lại ông số tiền phạt bốn trăm lạng vàng ông đã phải chịu.

Hải-lạng dịch

KHẢO VỀ Y-HỌC CŨ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Thiên địa vận khí
(*Tiếp theo*)

Vận khí luận

Năm vận có thái quá, có bất cập. Những năm thuộc dương can, như năm giáp năm bính năm mậu năm canh năm nhâm, tức là thái quá ; những năm thuộc âm can, như năm ất năm đinh năm kỷ năm tân năm quí, tức là bất cập.

Ông Nhâm-Bằng nói : « khí vận thì ứng vào ngũ hành, chứng bệnh thì ứng vào khí vận, cho nên âm dương thịnh suy theo khí vận, là lý tự nhiên ».

Nội kinh nói : « không biết khí vận bằng năm thịnh hay suy, thì trị bệnh hư, thực không nói hay được ».

Tuy vậy, vận khí cũng không nên câu nệ, vì chứng bệnh có nhân nội-thương, có nhân ngoại cảm, không cứ là bao giờ cả, có khi đương là khí vận thái quá mà có chứng bệnh bất túc, có khi đương là khí vận bất cập mà có chứng bệnh hữu dư, nếu câu nệ vận khí, chả hóa ra thực lại bổ mà hư lại tả hay sao ? Phương chi mùa, đông chợt có lúc ấm, mùa hạ chợt có lúc rét, mùa xuân chợt có lúc lạnh lẽo, mùa thu chợt có lúc nóng bức. Đó là tuế vận bất thường. — Và như khí hậu mùa xuân thường hành về phương tây, khí hậu mùa thu thường hành về phương đông, khí hậu mùa hạ thường hành về phương bắc, khí hậu mùa đông thường hành về phương nam, chỗ đất thấp thường có khí ấm, chỗ gò cao thường có khí lạnh, thiên khí không xung tác về phương tây bắc, thường nhiều phong độc, địa khí không xung mãn về phương đông nam, thường nhiều thấp độc, trong trăm dặm có chỗ mưa có chỗ tạnh, ngoài nghìn dặm có chỗ nực có chỗ rét. Đó là phương thổ bất thường. — Nữa lại nắng lâu thì khí dương thịnh, mưa lâu thì khí âm thịnh. Đó là thiên khí bất thường — về phần người ta, người nào dương thịnh, thì ưa về mùa thu mùa đông, không ưa mùa xuân mùa hạ, ưa giá lạnh không ưa nắng ấm, người nào âm thịnh, thì ưa về mùa xuân mùa hạ, không ưa mùa thu mùa đông ưa nắng ấm, không ưa giá lạnh. Đó lại là nhân bẩm bất thường. Như vậy thì câu nệ vận khí sao được. Cho nên bảo đến vận khí, thì cốt phải tùy cơ ứng biến mới phát minh được ý cổ nhân.

Ông Mục-Thuần cũng có nói : « năm vận sáu khí là vô dụng cả ». Nghĩa rằng : chứng bệnh nào có tin vào vận khí (1) thì mới tính đến vận khí, bằng chứng bệnh mà không tin vào vận khí, thì không tính đến vận khí, vậy chả hóa ra vận khí chỉ làm rắc rối cho người lại học, chứ không ích gì đến sự liệu trị. Nếu cứ theo vận khí để trị bệnh, khác nào người xem bói để mong cho được biết gia sự! chả cũng lầm du! Cổ nhân nói : « Trước hết phải biết vận khí », chả qua là năm nào mưa nhiều, người ta bị đau thấp thì chữa thuốc nên dùng phương nhị truật. gia vị phong được cho được táo thấp thắng thấp ; Lại có nói : « chớ nên hạ khí hóa của giời », chẳng qua là mùa xuân mùa hạ thì chưởng dương khí âm, mùa thu mùa đông thì chưởng dương khí dương, mùa xuân mùa hạ thì cấm dùng vị ma hoàng, vị quế chi, mùa thu mùa đông thì cấm dùng vị thạch cao, vị chi mẫu, vị hoàng cầm, vị hoàng liên, vị bạch thược, đại khái như vậy, nhưng cũng có lúc phải theo chứng bệnh chứ không theo vận khí được. Còn như câu « bất minh ngũ vận lục khí, kiểm biến phương thư hà tế ». Chính là bảo người đời sau không xét biết cẩn do năm vận sáu khí, chỉ cứ theo như trong sách đã chép, mà làm cho hại người ta, thì dẫu xem tất cả phương thư, cũng là vô ích. Cho nên ông Trương Trọng-Cảnh ông Hoa-nguyên-Hóa người nước Việt là ông Thúc-Hòa đều không nói đến vận khí cả. Tức như phép trị trong nội-kinh, cũng không có một chữ nào nói đến vận khí. Mà xem trong sách tính lý của ông thiệu tử chép ra, thì lại chép kỹ lời bàn vận khí của ông Nguyễn Nho họ Ngô, thế mới biết rõ rằng suy tính vận khí là phép toán số, chứ không phải là phép liệu trị của nhà làm thuốc. Nữa phương chi phép đặt ra từ bao giờ, mà khi hóa đến nay thì mỗ ngày một kém, câu nệ vận khí, trả là không thích thời ư ? vậy vận khí vẫn là nên biết, mà cũng có lúc không theo, không nhất thiết lấy can chi tư tuế làm định phép được. (can chi tư tuế, xem bài vận khí thì sẽ biết).

(*Còn nữa*) Phùng-năng-Tĩnh

(1) Chứng bệnh tin vào vận khí — như bệnh sốt mà đúng vào năm bính, tức là hỏa vận thái quá. (Vì bính là hỏa). Bệnh phù đúng vào năm nhâm, tức là thủy vận thái quá. (Vì nhâm là thủy).

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(*Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.*)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Nhà đất bán
(*Immeubles à vendre*)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Vì đi xa mà bán : một cái villa có đồ đạc, có đủ các nhà phụ ở giữa Đồ-sơn. Xây bằng Ciment, đá và gạch. Lợp ngói tầu. Trông ra bể và miền chung quanh đấy tiện nhất. Có đường đi riêng. Có 2.300 thước ngoại giả lại còn một miếng đất 250 thước vuông để làm chỗ để auto. Người muốn mua giả dần cũng được.
Giá 4.000 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.925

Muốn bán một cái nhà có vườn rộng một nghìn một trăm thước vuông (1.100m²) ở phố Quan-thánh, số nhà 59, Hanoi.
Ai muốn mua xin lại hàng Cót, số nhà 8, nói chuyện. 5.964

Xe ô-tô
(*Automobiles*)

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Vì đi xa nên bán : Auto 10 c.v. *Rolland Pilain* chạy thật tốt. Từ khi mua chưa hề chữa qua. Có đủ cả áo xe và nhiều đồ phụ. Đèn secours mạ kền thật sáng.
Người muốn mua giả dần cũng được.
Giá 1.200 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.924

Bán một cái auto Renault 6 mã-lực, mới chạy được một năm. Máy còn tốt. Hỏi tại đường 33, (hàng Bún dưới) số nhà 38. 5.935

Muốn bán một cái xe ô-tô « Citroën » 10 Mã-lực, giá rất hạ. Hỏi tại nhà báo. 5.956

Bán ô-tô « Salmson » 10 mã-lực, kiểu xe thượng-hạng. Còn mới. Thiệt là một dịp tốt. Hỏi tại nhà báo. 5.942

Muốn bán một cái xe ô-tô « Peugeot » 10 mã-lực, kiểu thượng hạng. Mới chạy có 12.000 km. máy móc rất tốt, vai bọc đệm rất mới, Rất nhiều đồ phụ.
Hỏi tại : 110, Jules Ferry, Hanoi. 5.946

« Muốn bán một cái xe auto hiệu « RENAULT » có 6 mã-lực, ngồi được ba người, xe còn thực tốt, đáng giá 700 $. Hỏi mua tại công-ty Thuốc-lá Hanoi. Chiều nào cũng, đúng 1 giờ rưỡi ». 5.965

Xe-đạp, xe mô-tô
(*Vélos, motos*)

Vì đi xa muốn bán cái xe đạp hiệu « Peugeot » hỏi tại bản-quán, sáng 7 giờ đến 11 giờ ; chiều 2 giờ đến 6 giờ. 5.941

Súng và chó săn
(*Chasse*)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở
(*Livres*)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đáng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiền-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.869

Muốn mua :
(*On achète :*)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Trường học
(*Ecoles*)

Leçons de Latin — Anglais.
Leçons de Français, Mathématiques.
Préparation au 5e, 4e et 3e A B du Lycée aux certificats et divers concours.
Prix convenable aux indigènes. Donner adresse, demander renseignements par lettre à P. D. nº 22, Voie 9, Hanoi. 5.948

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(*Enfants égarés*)

Tôi có thằng con trai tên là Đỗ-huy-Liêm, 17 tuổi, mặt tròn, thấp béo, da ngăm ngăm, đầu đội mũ dạ, tóc cúp, mặc áo lương cũ đã rách, quần trắng, đi giầy tây không cổ trắng rách, thắt lưng da, trọ học ở Hanoi ; hôm 19-11-26 tự nhiên bỏ học ở trường Bảo-hộ đi đâu mất, tôi có tiếp được thư của ông Đốc, tôi lên tìm thì không thay.
Vì thế tôi sợ cháu dại dột gì chăng, nên phải đăng mấy lời lên báo để ông bà nào biết, làm ơn bảo cho tôi được biết, tiền phí chúng tôi sẽ xin hoàn lại, và sẽ xin thân-hành đến tạ ơn.

ĐỖ-HUY-PHỤ
Ở làng Thượng-Giáp
phủ Nam-sách, tỉnh Hải-dương.
5.961.

Con giai tôi là Lê-văn-Toại ở Ngoại-đê, Tiền-hải, Thái bình, đã đỗ thư-ký Hỏa-xa, bây giờ có giấy của ông Chef gare tìm lên gare Hanoi học việc. Ông bà nào biết tên ấy ở đâu, xin làm ơn bảo tên ấy về ngay Hanoi mà học việc thì tôi cám ơn.

Lặt vặt
(*Divers*)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.808

MUỐN BÁN :
3 collimateurs ; 1 grand niveau d'eau, 2 boussoles d'arpenteur ; 1 mire.
Hỏi ông GRENÈS, ở số nhà 3. phố Jauréguiberry, Hanoi. 5.930

Số 117

BÁC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tiêu tán nghĩ vậy, liền thẳng đường đi sang *U châu*, trong phủ cũng không ai biết cả. Lại nói chuyện *Mạnh-lương* nhân đêm lẻn vào trong thành *U châu* Bấy giờ *Mạnh lương* ăn mặc giả làm người *Liêu*, khi đi đến dưới *Vọng-hương-đài*, gặp năm sáu tên quân đi tuần qua đó.

Chúng hỏi rằng :

— Nhà-ngươi là ai mà dám tới đây ? hay là quân do thám đó chăng !

Mạnh-lương nói :

— Trước Trung-quốc thiên-tử tha cho vua tôi nước *Liêu* ta về. Ta là lính thú ở ngoài biên-giới, phải đi hộ-tống, nay việc đã xong rồi, ta đi dạo chơi một chút, sao các người lại bảo là quân do-thám !

Quân *Liêu* tin thực, cũng không có ý đề-phòng Khi đêm đã khuya, *Mạnh-lương* lẻn lên trên *Vọng-hương đài*, quả nhiên thấy có một cái hộp gỗ đựng để hài cốt. *Mạnh - lương* nghĩ thầm : bộ hài-cốt mà ta lấy trộm năm trước, không giống như thế này, vậy thì bộ hài cốt này có lẽ mới chắc là thật.

Mạnh lương cởi khăn gói ra, để bọc lấy cái hộp gỗ, rồi định đi trở xuống. Không ngờ *Tiêu-tán* theo sau cũng vừa tới nơi. *Tiêu-tán* dơ tay ra đụng phải *Mạnh lương*, liền quát to lên mà hỏi rằng :

— Đứa nào đấy ?

Mạnh-lương đang trong hoảng-hốt, không thuộc tiếng *Tiêu-tán*, cứ yên trí là quân *Liêu* định đến bắt mình, tức thì rút lưỡi búa ra, bổ phăng ngay một cái, trúng vào đỉnh đầu *Tiêu-tán*. *Tiêu tán* ngã lăn ra đấy mà chết.

Khi *Mạnh-lương* ở trên đài bước xuống, bốn bề vẫn thấy yên-lặng, chẳng náo-động chi cả. *Mạnh-lương* nghĩ thầm : Nếu phải là quân *Liêu* đến rình bắt ta thì lẽ nào lại chỉ có một đứa. Việc này ta cũng lấy làm ngờ lắm.

Mạnh lương nghĩ vậy, mới quay lại nhìn bấy giờ nhờ ánh sao sáng, trông rõ là *Tiêu-tán* *Mạnh-lương* giật mình kinh ngạc mà rằng :

— Ô-hay ! *Tiêu-tán* này ! chẳng hay ở đâu mà bỗng tới đây ?

Mạnh-lương nhìn đi nhìn lại thật kỹ thì quả là *Tiêu tán* không sai. *Mạnh-lương* ngửa mặt lên trời, khóc mà than rằng :

— Ta vì chủ-quan ta tới đây, ai ngờ lại hại người đồng-bạn. Dẫu ta lấy được hài-cốt đem về, cũng khó lòng mà chuộc cái tội này vậy.

Mạnh lương một mình lẻn ra ngoài thành, bấy giờ đã sang canh hai, bỗng gặp một người lính tuần thành rung chuông đi đến. *Mạnh - lương* bắt lại mà hỏi rằng :

— Mày là người đâu mà làm lính đi tuần ở đây ?

Tên lính đi tuần đáp rằng :

— Tôi không phải người *Liêu*, nguyên người bên *Tống*, lưu-lạc sang làm lính tuần thành ở đây, nay đã già-nua mà vẫn chưa về được chốn quê-hương cũ.

Mạnh-lương nói :

Nếu vậy thì thật là may cho chủ-quân ta lắm !

Mạnh lương bảo tên lính đi tuần ấy rằng :

— Ta có cái khăn gói này, nhờ nhà-ngươi đem cái khăn gói này trở về *Biện-kinh*, tìm đến *Vô ninh phủ*, đưa cho ông *Dương* lục-lang, tất sao cũng sẽ có trọng-thưởng.

Tên lính già nói :

— Tôi cũng có được biết quan *Dương* tướng-quân, nếu vậy thì để tôi xin đem đi.

Tên lính già lại hỏi :

— Ông là ai ?

Mạnh-lương nói :

— Nhà-ngươi không cần phải hỏi họ tên ta làm chi, cứ về đến *Vô-ninh-phủ*, sẽ được biết rõ.

Mạnh-lương nói xong, liền cởi khăn đưa cho tên lính, lại ân-cần dặng bảo hai ba lần rằng :

Nhà-ngươi phải lưu ý cẩn-thận, chớ có để cho lỡ việc.

Khi tên lính đi khỏi *Mạnh-lương* lại quay trở vào, vực *Tiêu - tán* cõng ra ngoài thành. *Mạnh lương* khóc mà bảo rằng :

— Anh *Tiêu-tán* ơi ! Anh *Tiêu-tán* ơi ! Không ngờ ngày nay tôi lại hại anh ! Vậy tôi xin theo anh cùng về chín suối !

Nói xong, liền rút dao tự đâm cổ mà chết.

HỒI THỨ XLV

Lại nói chuyện tên lính già bấy giờ nhận được cái khăn gói, nửa sợ nửa ngờ, nhưng cũng đem giấu đi một chỗ. Sáng ngày hôm sau, lẻn ra phía thành nam, rồi thẳng đường trở về *Biện kinh*.

Lại nói chuyện *Dương* lục-lang từ khi sai *Mạnh-lương* đi rồi, trong lòng áy-náy, đứng ngồi không yên. Một đêm, vào hồi canh ba, bỗng chiêm-bao thấy *Mạnh-lương* và *Tiêu tán* ở ngoài đi vào, đầy mình những máu-me đầm-đìa.

Hai người đều cúi đầu sụp lạy mà thưa rằng :

— Chúng tôi đội ơn chủ-quan trong bấy lâu, chưa biết lấy gì báo-đáp, ngày nay đem nhau tới đây, xin từ-giã chủ quan.

Dương lục lang kinh ngạc mà hỏi rằng :

— Sao các ngươi lại nói câu ấy ?

Dương lục-lang thò tay nắm lấy *Mạnh-lương* thì bỗng giật mình tỉnh dậy, biết là một giấc chiêm-bao. *Dương* lục-lang không hiểu ra thế nào, có ý lo-ngại. Mờ sáng hôm sau, bỗng nghe báo hôm trước *Tiêu-tán* đã theo *Mạnh-lương* cùng sang *U châu*

Dương lục-lang giậm chân thở giài mà than rằng :

— Trời ơi ! Nếu vậy thì *Tiêu tán* nguy mất !

Các tướng đều xúm quanh lại, hỏi xem duyên cớ tại sao thì *Dương* lục-lang nói :

— *Mạnh-lương* trong khi sắp đi, có nói với ta rằng nếu gặp quân *Liêu* đến bắt thì chỉ bổ cho một lưỡi búa Ta sợ *Mạnh-lương* không biết là *Tiêu-tán* theo đi, lại nhận lầm là quân *Liêu* mà giết chết mất.

Các tướng nghe nói, cũng chưa lấy làm tin. Bỗng có một tên quân già xin vào bái yết *Dương* lục - lang mà bẩm rằng :

— Dám bẩm tướng - quân. Chúng tôi nguyên là lính tuần thành ở *U-châu*, đêm trước có gặp một người tráng-sĩ trao cho chúng tôi cái khăn gói này, lại ân-cần dặn bảo phải đem đây dâng nộp tướng - quân, chớ để lỡ việc. Chúng tôi vâng lời, vậy phải về đây dâng nộp.

Dương lục - lang mở khăn gói ra xem, thấy cái hộp gỗ, trong có để hài-cốt *Dương* lệnh-công. *Dương* lục-lang lại hỏi rằng :

— Bấy giờ ngươi có hỏi họ tên là gì không ?

Tên quân già nói :

— Chúng tôi có hỏi, nhưng tráng-sĩ không chịu nói họ tên, lại lật-đật đi ngay.

Dương lục-lang sai lấy mười lạng bạc thưởng công cho tên quân già, rồi lại sai người sang *U châu* để dò la tin - tức xem sao. Cách mấy hôm sau, chúng về báo rằng :

— Dám bẩm tướng-quân ! Chúng tôi thấy thi-thể hai tướng quân : *Mạnh-lương* và *Tiêu-tán* đều bạo-lộ ở ngoài thành, đã lấy đất vùi lấp, rồi mới về đây.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Một nơi kim
cổ chính đọ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

NHẬN DỊP BẠC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng

Số-sộn tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này : Giày nữ tây đi khách tốt, cũng là các thứ Bas rọc Bạc Lanh, rọc Tim, bao cổ, bao mới, đủ cỡ cả. Hiện tôi lại có bán các thứ Nước Hoa, Sáp Thơm và Bật Mũ hiệu «EDAC» Khân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc họ tới 1 $ 00, vậy bây giờ được bao nhiêu tôi xin hiếu các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng nên mua ngay, bảo cốt đẹp mày chính là cái buổi mà chẳng mấn hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.

ĐỒNG-LỢI, 55, Rue des Pavillons-Noirs
số 55, Phố Hàng Mã-Mây) Hanoi

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Sắp sửa diễn

NỮ TỬ-TÀI

Hát chèo cải-lương
Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghị

Bản viện diễn luôn *13 tích hát chèo cải-lương* và *2 tích chèo cổ* hay và buồn cười thứ nhất để hiến các quí-khách trong hàng tỉnh và ở xa về xem hội-chợ (Từ 28 Novembre đến 12 Décembre).

Thu nửa tiền

Tối thứ ba 30 Novembre
diễn tích
HÀ-ĐÔNG SƯ-TỬ HỐNG
Hát chèo cải-lương
(Đại hài kịch)

Tích này vui từ đầu đến cuối.
Có một hội sư vợ, một bọn nại chồng ngẫm nghĩ tình hình không thể nhịn cười được.

Tối thứ tư 1er Décembre
LƯỢNG CÀ BAO DUNG
(TRẬN CƯỜI)

Tả một người hiền-phụ đối đãi với một ả hồng-lâu bạc tỉnh.

Tối thứ năm 2 Décembre
KHÔN TRẺ BỀ GIÀ
(TRẬN CƯỜI)

Sự tích một con ở khôn ngoan làm cho thầy đồ mắc mẹo rất buồn cười!

Tối thứ sáu 3 Décembre
KIM NHAM

Chèo cổ rất hay ! Bảo Tửu đóng vai đào điên mùa rất tài tình.

Tại hiệu CHARMEUSE

Phố LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

CÓ BÁN :

Các thứ mũ dàn-ông, dàn-bà, trẻ-con ; — tất tay, khăn ; — áo dàn-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy dàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người lớn, trẻ-con, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.

Vừa mới sang : bérêts Casqué. — Sắp sang : cravates đẹp — áo sơ-mi hoa — giầy dạ đi trong nhà — tất chân — đồ chơi, vân vân.

Hiệu «CHARMEUSE» BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TẤY RẤT RẺ.
3004

SÁN-NHIÊN-ĐAI

Tạm thu hạ giá

Từ khi bản rạp mở cuộc hát đấu đến nay, được các quí-khách có lòng chiếu cố đến xem hát ở bản rạp rất đông.

Vậy bản rạp muốn tỏ lòng cảm ơn cái thịnh-tình của các quí-khách đối với bản rạp, nên kể từ tối thứ bảy 27 novembre 1926 trở đi, bản rạp rộp xin tạm thu hạ giá như sau này :

TRÊN GÁC
Ghế lô (Loge): 0 p.40 — Hạng nhất: 0 p. 20
Hạng nhì: 0 p.15 — hạng ba : 0 p. 10
DƯỚI NHÀ
Hạng nhất 0 $ 20, hạng nhì 0 $ 15, hạng ba 0 $ 10

Tối thứ ba 30 Novembre 1926
TAM ANH HỘI NGỘ
Sự tích ba người hiệp sĩ chỉ vì lòng nghĩa-khí mà gặp nhiều nỗi long đong, rồi sau cùng nhau đều được hiển-vinh phú-quí

Hạ giá

Tối thứ tư 1er Décembre 1926
diễn tích
ĐỨC MẪU THOÁI
Sự-tích nước nhà, chẳng phải nói các ngài cũng biết là một tích hát rất hay, có đủ cả hí, nộ, ai, lạc. Buồn cười nhất chỗ Trần-Bách đem gả Thảo-Mai cho Kinh-Xuyên, làm lâm chỗ không ai nhịn cười được.

Thảm nhất là chỗ Kinh-Xuyên đem đày chúa lên rừng, than vãn lắm câu rất ai-oán, não-nùng, khiến ai nghe thấy cũng phải cảm xúc.

Lại có các loài Thủy-tộc nom rất rực rỡ, đưa chúa về thủy-cung.

Tối thứ năm 2 Décembre 1926
diễn tích
TUYỀN PHU NGỘ PHỐI
Xem tích này lời phương-ngôn nói không sai, thật là già kén kẹn hom. Buồn cười nhất là một ả kén chồng hay chữ mà lấy phải anh dốt đặc, có làm đoạn khôi-hài rất lý-thú, ai cũng phải buồn-cười ! !
3006

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1 $ 30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, to các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0 $ 80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3008

TÔ-HỒNG-ANH

HIỆU MAY QUAN ÁO TÂY
ĐƯỜNG FRANCIS GARNIER, SỐ 1 (TRÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)

Các hàng mới ở Tây sang: Hàng demi saison : *tropical* các mùi, *gabardine* các mùi, *serge* trắng giọc xanh và *serge* trắng giọc đen, *alpaga* sâm và đen.

Hàng rét : *laine fantaisie* đủ các mùi, *serge* mùi tam giang, đen và *serge marron multicolore*.

Hàng may *pardessus* : *ratine noir, marron clair, marron foncé* và *raline multicolore*, vân vân.....

Các quí-khách muốn mua xin đến chọn ngay từ bây giờ.
3060

POSTES RECETTE AUXILIAIRE, HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tin chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

Mới đèn! Mới đèn!!

Giường Hồng-kông bằng đồng mạ vàng cột vuông kiểu mới, rất nhã và các kiểu giường bằng sắt giá bán phải chăng.

GƯƠNG SOI các kiểu các kiểu KHUNG giường tây rất nhã và bền.

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA 7 Rue du Chanvre Hanoi Tél. n° 250.

Tại Rạp Hàng Quạt
ở Trung kỳ mới ra một gánh hát

TUỒNG KINH ! !

Tối thứ ba diễn liền hồi hai tích trên này đến lớp :

1°) NGỰ-VĂN-QUÂN giả điên
2°) NGUYỆT-TIÊM kể ơn
Ca Huế

Giá chỗ ngồi : 0 $ 70, 0 $ 50, 0 $ 30, 0 $ 20.

Chuyện dịch tả ở Thái-bà ấp. — Năm nay thời tiết nặng nề, vụ mùa bè vừa rồi từ Hanoi, Haiphong, Nam-định cũng các tỉnh nhỏ ở Bắk-kỳ đều bị dịch tả tàn phá, quẩy nhiễu, rơi ít nơi nhiều, biết bao cho xiết.

Ở tỉnh thành thì nhà nước sức dân thành phố ra nhà thương tiêm thuốc. nếu ở xa tỉnh, ở đâu mới có thì những người phận sự trông coi bẩn hạt nghe có bệnh ngay hiểm đến nơi mình thì đều phải lập tức báo tin quan trên biết ngay để ngài tin cho quan *Docteur* hoặc Y sĩ đi tiêm thuốc trừ ; điều đó ai cũng điều biết.

Đến tỉnh Hà-đông ta đây, các nơi cũng rải rắc, Thái-bà ấp cũng bị vài người, mọi người sợ hãi phải dự bị, nhà thì lên nhà thương Hanoi tiêm thuốc, nhà thì chữa thuốc ta, sau cũng được vô sự.

Thế là trong vòng nửa tháng nay bệnh ấy đi khắp nơi rồi lại quay về Thái-bà-ấp, giết hại đến 15 người, hiện nay còn nhiều người mắc, chữa chạy vị tất đã qua khỏi được. Trước thấy 1, 2 người chết đích thực là bị tháng tả giết, thấy thầy lý trưởng cứ im lặng cho chôn ; sau cứ hàng ngày, bốn thì hai, ba người, không thì một người, chẳng hôm nào là không có. Dân làng cũng tưởng thầy lý trưởng sẽ báo quan trên để ngài phái sở y-sinh ra tiêm ; ai ngờ đến nay cũng chẳng thấy gì, lạ quá..... Thành ra mọi người mới biết rằng mối lợi to của thầy lý-trưởng trong dịp này thầy k-ông thể bỏ được. Nghe nói : cứ mỗi đám nhà có người bị đau thì thầy sách nhũ ra cũng 20$, bắn súng lắm cũng 15 p., rẻ con 10 p. bằng không thầy ép phải mua từ-thi lại nhà cho quan Docteur khám nghiệm, và thuốc rẻn nhờ. v.v.....

Dân Thái-bà chúng tôi mong rằng: tin này đến tai quan tỉnh để ngài phái ngay quan Docteur hoặc Y-sĩ về tiêm thuốc trừ cho dân thì chúng tôi được đội ơn vạn bội.

Dân Thái-bà chúng tôi lại mong rằng: quan Cai-trị bản tỉnh chú-ý đến việc tên lý-trưởng làng chúng tôi, và ngài sẽ cho do xét thì mới biết được cái hành-vi của tên lý-trưởng này, mà trừng trị tên một già ấy đi, thì dân chúng tôi được nhờ lắm lắm.

Mấy người dân Thái-bà lại cẩn

LANG-SON

Việc tạp phúc tại Bắc-Môn phố. — Hợp-Hòa-Thôn, bản thôn chúng tôi, ơn quan được tân lập một ngôi đền phụng thờ đức Trần-Hưng-Đạo ở tại Tây-bắc-môn tỉnh Lạng-sơn, thiết lập ngôi đền ấy linh chi độ hai nghìn rưỡi đồng bạc (2500$00) mà số tiền của công thôn và thập phương đã cúng được là năm trăm đồng bạc (500$00) xem ra số tiền còn thiếu, cho nên quả phải chưa thành.

Vậy hôm 25 novembre 1926 vừa rồi, bản thôn chúng tôi có dâng lên một cuộc diễn ca tạp phẩm, ở tại chợ tỉnh Lạng-sơn ; cuộc diễn ca ấy đội ơn quí quan, quí chức và quí ông quí bà, sẵn lòng từ thiện lại giúp cho bản thôn chúng tôi được thêm một số tiền là một trăm ba mươi tư đồng một hào (134$10).

Bản thôn chúng tôi xin cảm tạ tấm lòng quí quan, quí chức, và quí ông quí bà vô cùng.

Chánh thôn Nghê-đức-Viên,
Phó thôn Ng sĩ-Hợp lai cẩn.

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & C^ie
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

VIỆC TRUNG-KỲ

BUẾ

Cái nạn sơn-thú ở các miền sơn cước. — Tỉnh Tuyên-thiện dân sự thuộc về miền sơn-cước cũng khá đông, miền ấy dân chỉ nhờ sẻ hoa lợi và điền lợi ở các miền rẻy ruộng trong kỳ khe hẻo núi, các miền ấy thổ khí cũng phì nhiêu, hoa lợi rất tươi tốt, nẫu như đứng có sơn thú phá hại thì sự thu hoạch tăng thắng thua gì miền trung bạn, vậy mà hiềm thay dân sự thật khổ sở về sơn thú, nó hại luôn luôn, nhất là loài lợn rừng nó nhiều quá xuống phá hại luôn đến ban đêm thì nó xuống hăng bị, hăng bày mà phá hại. Nhơn-dân không có súng, chẳng có đạn, chẳng cự không nổi chỉ phó thác cho trời, còn bao nhiêu thoát nhờ, hết bao nhiêu thời chịu. Lại có kẻ đến các nơi nghề miền sơn đến mà khẩn đào các sơn thần giữ cho, thế mới thật là đáng thương, vì rằng sức người đã chịu mới cây đến cai thần, song hiết thần có giữ cho được trọn chăng, hay là vẫn cứ bại hoại.

Mong ước rằng quan trên giám xét quả nơi nào có nhiều sơn-thú, cứ không lý khai kiết minh bạch cứ quan sẽ tại nhận thật rõ ràng thì phát cho họ có súng đạn, thì có lẽ trừ được hại ấy thì hạnh phúc biết bao.

Tụng tụng — Tụng tụng nghĩa là tụng hết một vạn sáu nghìn quyển kinh phật tùi gọi là tụng tụng.

Trong đạo phật có đến hình điển cả ba tạng tức là Thiên-tạng, Địa-tạng và Nhơn tạng. Trong ba tạng kinh ấy hiện nay người ta tu hành thì chỉ biết kinh điển luật pháp của nhơn-tạng mà thôi, chỉ trong một mình nhơn-tạng đã có đến một vạn sáu nghìn quyển-kinh mà trong số ấy tại những kẻ tự thanh-mi đến bạch-phát mà cũng chưa được khi nào biết hết nghĩa-lý, mà cũng đã dễ ai tụng hết bấy nhiêu.

Nay có bà Tá-Đạt ở làng Dõe nhà Châu-ê có mời thầy tu cả năm mươi hai sãnh chùa lập ra một trai đàn rất lớn tại nhà bà để tụng một tụng kinh. Sự ấy đã bắt đầu từ ngày tháng mười định tụng hết một tháng mới hết. Trai đàn ấy cử hành rất trọng thể có rước thầy Tăng-Cang chùa Diễn đề tức là thầy giáo thụ chùa Thiên-hưng tới làm chứng-minh. Mấy hôm nay thiên-nam tín-nữ đến hành hương lễ ấy rất đông.

Lần nay những kẻ tu hành trong đạo phật mới khi muốn tu nhơn tích thiện hoặc cần phúc thì chỉ biết làm chay chơ ai nghĩ đến chuyện tụng-tụng vậy mà nay bà Tá làm một chuyện như thế thật cũng nên ủy hứa, nghe đâu bà xuất ra một số tiền đến ba nghìn đồng để làm việc ấy như thế cũng khá gọi là to lớn thay.

Hai người chết đắm. — Tại gần trước chùa Tam-mã sông rộng vực sâu lại có một nơi ngoảnh sông nước thường shảy đến đó thì vinh lại xoắn xít quanh lộn rồi mới cuốn đi. Nên như gặp khi mưa to gió lớn ghe thuyền đi đến đó thì thật là nguy hiểm quá.

Ngày 24 novembre khi mười giờ đêm trăng tỏ mờ sáng gió to mưa lớn một cái hiểm tượng trông thấy trước sau mất ai cũng không khiếp, nhất là những kẻ đi thuyền bè thì lại lo sợ hơn nhiều, trong lúc ấy một chiếc thuyền chở sang ở thát-Sơn xuất về thuyền lớn cuốn đầy chỉ có 2 người chèo chẳng đi đến đó gặp cơn mưa gió rất dữ dội hai người chèo chống đã hết sức mà chiếc thuyền cứ muốn chìm một hồi gió càng to mưa càng lớn chiếc thuyền chống cự không lại nữa thì chìm mất. Tuồm thay hai người chống thuyền cũng phải chết đấm. Lu tiếp cứu khi ấy cũng không ai cứu kịp phải đành phú thát cho ngọn ba đào.

Đến mai người ta tìm thấy và báo quan, song tìm vẫn chưa được, chưa biết là trôi dạc vào đâu vì nơi ấy sâu quá.

Cái nạn ô-tô — Cách vài hôm nay ở lối đường Nam dao đã xảy ra một cái nạn ô-tô, trông thấy ai chẳng dọc mình, may sao người khỏi tí mạng thật là may quá.

Số là hai cái xe ô-tô một cái trên xuống, một cái dưới lên-xuôi theo đều trên chạy xuống rất nặng, cái ở dưới trèo lên thời hơi chậm. Khi 2 cái xe chạy gặp nhau, đường tuy rộng mà tránh không khéo nên mới chạm nhau một cái, xe chạy lên vỡ gian, cái chạy xuống bị lật nghiêm người văn xuống đất bánh chồng lên trời may ai xô xát ít nhiều còn người thì vô dụng may thay.

MUỐN BÁN RẺ ! !

Vì cửa hàng sắp giọn lại phố hàng Đường, số 45, nên muốn bán rẻ :

Tủ sắt đựng bạc.
Tủ lim bày hàng.
Và các hàng dạ, laine, vv..
Chỉ bán từ mồng 10 đến 20 Novembre 1926 mà thôi.
Nên đến xem ngay.

NAM-THỊNH
6, Rue des Cantonnais, Hanoi.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Tại Hội đồng Quản-hạt. — Như tin đã đăng trước trong bữa nhóm Hội-đồng quản-hạt lần đầu đã xảy ra cái việc không tiện khoáng hậu ở trong lịch - sử Hội - đồng quản - hạt Nam-kỳ, là việc mười ông hội-đồng Annam ta đều đồng lòng kéo nhau bỏ ra mà về rập một lần, và gởi điện-tín qua cho Giám - quốc nước Pháp nói rằng nếu Đại - biểu Pháp làm như vậy thì chẳng không còn đề-huề được nữa. Lại sau khi 13 người Hội-đồng Pháp vậy thêm bỏ trước, cùng nhau mà bàn đại ông Ngô-văn-Huấn làm phó Nghị-trưởng và ông Nguyễn-văn - Thinh làm Thơ - ký, thì ngày hôm sau hai ông ấy liền gởi thơ cho M. Hérand là chánh Nghị-trưởng mà từ không chịu nhận hai cuộc phó Nghị-trưởng và Thơ-ký. Thấy những chuyện rắc rối như thế thì ai cũng ngỡ rằng đến lần nhóm thứ hai, cơ lẽ ở Nghị-trưởng lại đề ra lầm trò mới lạ. Nào ngờ khi Hội-đồng quản-hạt nhóm lại lần thứ nhì, vào buổi chiều tám năm, ngày 18 novembre vừa rồi, thì lại có về êm đềm hòa thuận, khác hẳn với lần nhóm thứ nhất.

Lần nầy phải bàu lại một người phó Nghị-trưởng và một người Thơ-ký. Ông Bùi-quang-Chiêu ứng cử vào chức phó Nghị-trưởng. Hết thảy 20 người cử, vì trong 10 ông Hội-đồng Annam thì ông Nguyễn-phan - Long nhơn vì con gái mới phải ở lại nhà, còn ông Nguyễn-tấn-Dược thì tới trễ. Ban Hội-đồng Pháp cũ thảy 14 người song cũng vắng mặt hết 2 người : M. Caussin không tới được, M. Lamarle tới trễ. Trong số 20 người sẽ đề ông Bùi được 18 thăm còn 2 thăm trắng.

Cử phó Nghị - trưởng vừa rồi thì hai ông Dược và Lamarle tới. Hội-đồng liền sẽ luôn chức Thơ-ký. Hết thảy là 22 người cử, ông Dược được 21 thăm còn 1 thăm trắng. Ông Bùi và ông Dược đều nhận chức và đảng đây nói mấy câu cảm-ơn anh em đồng-liêu Pháp Việt.

Tuy là những viên chức trọng yếu đã cử xong (le bureau est constitué) : từ rày trở đi Hội-đồng cứ hội-nghị như thường. Sau lại ông Nghị-trưởng Hé and chia nội-đồng ra từng ban (commissions) để tra xét về mọi việc. Chưa đầy 5 giờ chiều thì Hội - đồng giải tán.

Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ lại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay ; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trẻ kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Laeaze
cô bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kê-nghiệp
59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mà rượu nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu nầy đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỉ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cao-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư, tờ báo này.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh sổ đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol chất : Salol và chất : Urotarmine
Giá 1 $ 30 một hộp

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$50 một lọ cầu cachets

3001

Nhà Bán-đồ « TẮM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



ĐAU BẤP ĐÙI
MỤN - LÁT

DẦU MANG BỊNH NẶNG CŨNG CÓ PHƯƠNG CỨU CỨU

Những bịnh ngoài da, như là : lát khô, lát ướt, lát voi, lát đồng tiền, ghẻ hôm, ghẻ phông, ung độc, nó xi ra, chảy nước vàng, chảy mủ, chảy máu. Những người vô phước mà lâm nhằm những mấy bịnh đó, rất ngã lòng.

Dầu vậy hỡi người mang mấy bịnh khốn nạn ấy chớ ngã lòng, vì còn phương cứu chữa được.

Thuốc *DÉPURATIF RICHELET* chữa bịnh thần hiệu và một cách mau lẹ dị thường, làm cho mấy nhà danh y trong mấy đại-học-đường đều nức nở khen tặng sự hay lạ lùng của thuốc *DÉPURATIF RICHELET*, nó làm cho những kẻ mang bịnh khốn nạn ấy đặng an lành, như gặp thuốc tiên : vì vậy nhiều người bịnh đặng lành rồi cũng như gặp được sự khoái lạc trên đời, sự vui vẻ trong thế.

Hễ máu huyết trong sạch, chuyển vận động đều, thông lưu đặng chạy đều trong ngũ tạng, thì nó làm cho thân thể con người được an nhàn.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trở lại nhà thuốc chánh của ông L. Solirène ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu ai mà hết thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Bellfort, BAYONNE Basses-Pyrénées).

RƯỢU PIPPERMINT



ĐỜI CHO ĐƯỢC HIỆU

GET!

Rượu này uống mất khan tiếng và liệu. Làm bằng đường tin anh.

BÀ CHỦA NHỮNG CRÈMES BẠT-HÀ.

Pha lộn với nước, rượu Bạt-hà Pippermint uống lấy làm mát mồ lắm. Hãng cất ra từ năm 1796 ông GET FRÈRES ở thành REVEL (Tỉnh Haute-Garonne)

民德織造廠 MANE-KHUNE 京都防寒

FABRICATION CHAUSSETTES, BAS ET TRICOT EN FIL ET COTON DE TOUS GENRES
VENTE EN GROS ET DÉTAIL

N° 69, Rue Chinoise, N° 69
HAIPHONG (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 409

Bản-hiệu dệt bít-tất dài ngắn và áo tricot bằng chỉ fil và các bít-tất lớn nhỏ cũng có, xin các quí-khách quá bộ đến mua thì tôi lấy làm ân-hạnh vô cùng.

Đại-lý : WA-TCHONG
118, Rue des Voiles, Hanoi
TÉLÉPHONE N° 531

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Ha-trung)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, lối có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có sưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồ-xá.

● *Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :*

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

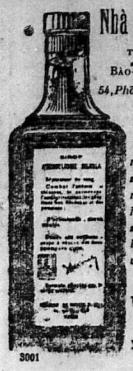
Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : **Đau tỳ vị, bệnh dây, bệnh ợ chua, vân vân...**

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
9, Rue Paul Bert, Hanoi

3072



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$40

3001

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiểu hiệu lạ thường — Không sốt
Đỡ lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$20

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :
PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3062

CẢ NĂM CÓ MỘT LẦN

Kỳ Hội-chợ năm nay bản hiệu cũng có dự cuộc.
Bản-hiệu có đủ các thứ *DA* để làm *GIÀY, VA-LÍT, MALLETTES, HÒM DA, YÊN NGỰA* cùng *CÁC THỨ HÀNG* bằng da khác nữa.
Xin các quý khách quá bộ tới xem mới rõ cho là nghệ của bản hiệu chuyên-chế
Bản-hiệu xin tỉnh *GIÁ BẠC BIỆT* để thỉnh các quý-khách chiếu-cố được lâu giới cho hai chữ công-nghệ của bản-hiệu thêm thịnh-đạt thì bản-hiệu rất cảm tạ.
Mua buôn xin tỉnh giá riêng.

GIANG-THỊNH
Hanoi: 1, Rue Jules Ferry. — Nam định: 27 Rue Carreau.
Foire de Hanoi 1926.
Série 1 n° 1.

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả : Victor Hugo
Dịch-giả : Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Phần thứ nhất, quyển thứ	*1,*	*mỗi quyển.*	0$50
—	*2,*	—	0.45
—	*3-4,*	—	0.85
—	*5-6,*	—	0.45
—	*7-8,*	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	*1,*	—	0.45
—	*2-3,*	—	0.50
Tiền cước gửi Recommandé,		*mỗi quyển.*	0.20
—		*cả 7 quyển gói làm một.*	0.70

Quyển thứ ba và thứ tư, phần thứ nhất đóng riêng một.
— năm — sáu — —
— bảy — tám — —
— hai — ba, phần thứ hai —

IMPERATOR

SUPÉRIEUR AUX ANIS

là

thứ Rượu Áp-sen

rất thơm ngon

UỐNG TIÊU-THỰC VÀ GIẢI-KHÁT

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về dương lịch-sự và về dương cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đẳng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tinh-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe 6-tê BOBILLOT

3016

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì trừ khắc tuyệt nọ

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng tiền
HANOI

3062

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rức, xưng đe đập, đau đe đập, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI



MÁY NÓI « ODÉON »

Hòm gỗ sơn, cái bàn dùng được hai việc, dùng đĩa chạy saphir hay đĩa chạy ghim cũng được cả. Máy tốt mà êm.

35$ và 25$

Có nhiều đĩa hai mặt.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

VỀ ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

CEVO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre :* 2$40
Trước khi ăn cơm nắng một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* 1,25
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đeu dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . . Một chai :* 0,50

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3043

TENTEZ LA FORTUNE

ouvrez lui vôtre porte

VỚI 1$ QUAN, QUÍ-KHÁCH CÓ THỂ ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Đến 25 quan bán rồi vẫn còn đông lắm 10 tháng mười tháng 20 quan, theo như luật ngày 20 mars 1905 thiệt là chắc chắn cho người mua.

Thoại đông số đến thì quí-khách nhận ngay được một số vé được dự ngay cuộc rút số kỳ sau đến khi số mình được trúng thì thôi. Mỗi PHIẾU PANAMA được trúng thì được lĩnh 10 000,00 cho đến 1.500 quan, hay là về sau cũng được hoàn lại 400 quan.

Thiệt là một sự để đánh rất chắc chắn về lời nhiều

Có đến 200 triệu quan về số được trúng số

Mỗi kỳ số số còn ngồi lại nhận được bán bớt những số trúng không mất tiền. Mỗi năm có 4 kỳ số về vào những ngày :

1er FÉVRIER, 15 MAI, 16 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự cuộc số số thì xin gởi ngay 15 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8, Rue Papère, MARSEILLE (France)

3046 d

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)